

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

THE AGENDA OF 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Thời gian Time	Nội dung Contents of the meeting
13:30 ÷ 14:00	<p>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông /Welcome guests and shareholder's verification:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Đón tiếp và đăng ký đại biểu /Welcome guests and guests' registration; ○ Phát tài liệu cho cổ đông /Distribute documents to shareholders.
14:00 ÷ 14:30	<p>Khai mạc Đại hội /Meeting opening:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tuyên bố khai mạc /Announce the opening; ○ Thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông /Approve the Report on shareholder verification; ○ Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký cuộc họp /Introduce Chairman and Secretary of the GMS; ○ Bầu ban kiểm phiếu /Election of the Voting committee; ○ Thông qua Chương trình họp /Approval on GMS agenda.
14:30 ÷ 15:30	<p>Trình bày về các nội dung nghị sự tại Đại hội và Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ: <i>To present the contents to be discussed at the GMS and the Chairperson manage to collect opinions at the GMS:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quy chế Tổ chức và Biểu quyết của Đại hội /The Regulation on Organization and Vote at the GMS; 2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị /Report of the Board of Directors; 3. Báo cáo của Tổng Giám đốc /Report of the General Director; 4. Báo cáo của Ban Kiểm soát /Report of the Board of Supervisors; 5. Tờ trình tổng hợp của Hội đồng Quản trị /General proposal of the Board of Directors; 6. Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc thông qua phương án phát hành chứng quyền có bảo đảm /Proposal of the Board of Directors for the issuance of covered warrants; 7. Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty /Proposal of the Board of Directors on amending and supplementing of the Company's Charter; 8. Nội dung khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và đề xuất của Hội đồng Quản trị phù hợp với quy định của pháp luật (nếu có) /Other contents as at the Company's Charter and proposal of Board of Directors according to the law regulation (if any).
15:30 ÷ 15:45	<p>Giải đáp ý kiến thắc mắc của cổ đông (nếu có) và biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội. <i>To answer shareholders' queries (if any) and to vote at GMS on the above contents.</i></p>
15:45 ÷ 16:00	<p>Nghỉ giải lao <i>Tea break</i></p>
16:00 ÷ 16:30	<p>Bế mạc Đại hội /Meeting closing:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Công bố Biên bản kiểm phiếu /Declaration of voting results; ○ Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ /Approval on the Minutes and Resolutions of the GMS; ○ Tuyên bố bế mạc Đại hội /Making speech to close the GMS;

Lưu ý: Tất cả tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã được cập nhật trên Website công ty: <https://pinetree.vn/post/category/quan-he-nha-dau-tu>. Quý cổ đông tải các biểu mẫu và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 từ địa chỉ này.

Note: All of related documents of 2025 Annual GMS was disclosed on Pinetree's webpage and available at <https://pinetree.vn/en/post/category/investor-relations>. Shareholders can download all of documents of 2025 Annual GMS from this website.

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
LETTER OF AUTHORIZATION FOR ATTENDING AND VOTING
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

**Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE
To: PINETREE SECURITIES CORPORATION**

Tên cổ đông:.....
Name of shareholders:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKKD số: cấp ngày:..... tại:.....
ID/Passport/Business registration certificate No: dated: by:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
Legal representative (for organization):

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày:..... tại:
ID/Passport No: dated: by:

Địa chỉ: Điện thoại:
Address: Tel:

Số cổ phần sở hữu⁽¹⁾:.....
The number of owned shares⁽¹⁾:.....

Tôi/ Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết với toàn bộ số cổ phần mà tôi/chúng tôi sở hữu tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.

I/We agree to authorize the below person for and on my/our behalf, and representing entire shares held by me/us, to attend and vote in the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree Securities Corporation.

Thông tin người được ủy quyền /Information of authorize:

- Họ và tên /Name:
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:
ID/Passport No: Dated: by:
- Địa chỉ: Điện thoại:
Address: Tel:

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong suốt thời gian tổ chức và diễn ra cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 25/04/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree và chỉ chấm dứt hiệu lực sau khi cuộc họp kết thúc. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

This letter of authorization is valid during the 2025 Annual General Meeting of Pinetree Securities Corporation held on April 25, 2025 and will cease to be effective after the meeting ends. The authorized person is not authorized to the third person.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, đồng thời, cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại và/hoặc tranh chấp nào đối với Công ty.

I/We are fully in charge about this authorization and commit strictly comply with the laws and regulations of Pinetree Securities Corporation and commit to not give any complaint or not raise any dispute against the Company.

Cổ đông ủy quyền /Authorizer
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))
(Sign, full name and seal (if any))

Người được ủy quyền /Authorizee
(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign, full name)

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ
ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**
**LETTER OF AUTHORIZATION FOR ATTENDING AND VOTING AT THE 2025
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE
To: PINETREE SECURITIES CORPORATION

Hôm nay, ngày / / 2025, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree có tên trong danh sách dưới đây:

Today, / / 2025, at, we includes the following shareholders of Pinetree Securities Corporation:

STT No	Họ tên Full name	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu ID/Passport No.	Số cổ phần sở hữu ⁽¹⁾ The number of owned shares	Địa chỉ liên hệ Address	Ký tên Signature

Cùng nhất trí ủy quyền cho /Agreeing to authorize:

Ông (bà) /Mr. (Ms.):

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
ID/Passport No dated:.....by:

Địa chỉ thường trú:.....
Address:

Được thay mặt chúng tôi tham dự và biểu quyết với toàn bộ số cổ phần mà chúng tôi sở hữu tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.

For and on our behalf, and representing entire shares held by us, to attend and vote in the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree Securities Corporation.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong suốt thời gian tổ chức và diễn ra cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 25/04/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree và chỉ chấm dứt hiệu lực sau khi cuộc họp kết thúc. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

This letter of authorization is valid during the 2025 Annual General Meeting of Pinetree Securities Corporation held on April 25, 2025 and will cease to be effective after the meeting ends. The authorized person is not authorized to the third person.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

I/We are fully in charge about this authorization and commit strictly comply with the laws and regulations of Pinetree Securities Corporation and commit to not give any complaint or not raise any dispute against the Company.

CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
SIGNATURE OF AUTHORIZEE

⁽¹⁾: Số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 31/03/2025 /Based on the list of shareholders as at the record date 31/03/2025.

PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
VOTING PAPER
AT 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Tên Cổ đông /Shareholders:	Mã số /Code:
Số cổ phần sở hữu /Number of owned shares:	cổ phần /shares
Số phiếu biểu quyết /Number of votes:	phiếu /votes

Nội dung biểu quyết <i>Voting contents</i>	Ý kiến biểu quyết <i>Voting opinion</i>		
	Tán thành <i>Agree</i>	Không tán thành <i>Disagree</i>	Không có ý kiến <i>Abstain</i>
Quy chế Tổ chức và Biểu quyết tại Đại hội <i>The Regulation on Organization and Vote at the GMS</i>			
Báo cáo của Hội đồng Quản trị <i>Report of the Board of Directors</i>			
Báo cáo của Tổng Giám đốc <i>Report of the General Director</i>			
Báo cáo của Ban Kiểm soát <i>Report of the Board of Supervisors</i>			
Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị <i>General proposal of the Board of Directors</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc thông qua phương án phát hành chứng quyền có bảo đảm <i>Proposal of the Board of Directors for the issuance of covered warrants</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty <i>Proposal of the Board of Directors on amending and supplementing the Company's Charter</i>			

Ghi chú /Notes:

- Đối với mỗi nội dung trên Phiếu biểu quyết, Cổ đông chọn một (01) trong ba (03) ý kiến Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (√) vào ô lựa chọn;

For each content on this Voting Paper, the Shareholder selects one (01) of three (03) voting items including Agree/Disagree/Abstain by putting a cross (X) or a tick (✓) into the selected box;

- 01 cổ phần phổ thông tương đương với 01 phiếu biểu quyết. Tổng số phiếu biểu quyết của 01 Cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông đó tại ngày chốt danh sách Cổ đông;
01 common share corresponding to 01 vote. The total number of votes of 01 Shareholder is equal to the total number of shares owned by that Shareholder at the closing date of the list of Shareholders.
- Phiếu biểu quyết này chỉ sử dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Pinetree.
This Voting Paper is only be used for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree.

Cổ đông/Đại diện Cổ đông
Shareholder/representative
(ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name, seal (if any))

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**VOTING PAPER
FOR 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Tên Cổ đông /Shareholders:	Mã số /Code:
Số cổ phần sở hữu /Number of owned shares:	cổ phần /shares
Số phiếu biểu quyết /Number of votes:	phiếu /votes

Nội dung biểu quyết <i>Voting contents</i>	Ý kiến biểu quyết <i>Voting opinion</i>		
	Tán thành <i>Agree</i>	Không tán thành <i>Disagree</i>	Không có ý kiến <i>Abstain</i>
Quy chế Tổ chức và Biểu quyết tại Đại hội <i>The Regulation on Organization and Vote at the GMS</i>			
Báo cáo của Hội đồng Quản trị <i>Report of the Board of Directors</i>			
Báo cáo của Tổng Giám đốc <i>Report of the General Director</i>			
Báo cáo của Ban Kiểm soát <i>Report of the Board of Supervisors</i>			
Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị <i>General proposal of the Board of Directors</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc thông qua phương án phát hành chứng quyền có bảo đảm <i>Proposal of the Board of Directors for the issuance of covered warrants</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty <i>Proposal of the Board of Directors on amending and supplementing the Company's Charter</i>			

Ghi chú /Notes:

- Đối với mỗi nội dung trên Phiếu lấy ý kiến biểu quyết, Cổ đông chọn một (01) trong ba (03) ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) hoặc (√) vào ý kiến biểu quyết lựa chọn;

For each content on this Voting Paper, the Shareholder selects one (01) of three (03) voting ideas by putting a cross (X) or a tick (✓) on box Agree/Disagree/Abstain for those particular items;

- 01 cổ phần phổ thông tương đương với 01 phiếu biểu quyết. Tổng số lượng phiếu biểu quyết của 01 Cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông đó tại ngày chốt danh sách Cổ đông;
01 common share corresponding to 01 vote. The total number of votes of 01 Shareholder is equal to the total number of shares owned by that Shareholder at the closing date of the list of Shareholders.
- Phiếu lấy ý kiến biểu quyết này chỉ có giá trị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Pinetree.
This Voting Paper is only valid during the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree.
- Cổ đông không tham dự Đại hội đồng cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến biểu quyết và Thông báo mời họp về Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree chậm nhất trước **17h30 ngày 24/04/2025** theo địa chỉ: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, Tầng 20, Tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội. Điện thoại: 024 6276 1818 (máy lẻ: 699) Email: report@pinetree.vn.
- *In case of not attending the General Meeting of Shareholders, please send this Voting Paper and original Invitation Letter to Pinetree Securities Corporation **before 17:30 on 24/04/2025** to following address: Organizing Committee of 2025 Annual General Meeting of Shareholders - Pinetree Securities Corporation – 20th Floor, ROX Tower, 54A Nguyen Chi Thanh Street, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi. Tel: 024 6276 1818 (ext.: 699) Email: report@pinetree.vn*

Cổ đông/Đại diện Cổ đông
Shareholder/Representative of Shareholder

(ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name, seal (if any))

Hà Nội, 02/04/2025 /Hanoi, April 02, 2025

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**
**REGULATION ON ORGANIZATION AND VOTE AT THE 2025 ANNUAL GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS**

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 (“**ĐHĐCĐ**”/“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Công ty**”) được tiến hành theo quy định như sau:

*The Annual General Meeting of Shareholders in 2025 (“**GMS**”/“**Meeting**”) of Pinetree Securities Corporation (“**Company**”) is conducted under the following regulations:*

I. THAM DỰ ĐẠI HỘI/ PARTICIPATION

1. Cổ đông tham dự Đại hội bằng cách tham gia trực tiếp, ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác tham dự hoặc gửi Phiếu biểu quyết/Phiếu lấy ý kiến biểu quyết (sau đây gọi chung là “Phiếu biểu quyết”) đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử hoặc hình thức khác theo quy định của Công ty. Việc ủy quyền phải thực hiện theo mẫu văn bản ủy quyền của Công ty. Người được ủy quyền tới dự ĐHĐCĐ phải xuất trình văn bản ủy quyền bản gốc.

A Shareholder participates in the Meeting by directly attending or authorizing another organization or individual to attend the meeting or sending his/her Voting Paper/Poll Card (hereinafter collectively referred to as the “Voting Paper”) to the GMS by post, fax, email or other means specified by Company. The authorization must follow the authorization form notified by the Company. The authorized person attending the GMS must present the original authorization document.

2. Cổ đông hoặc Người được ủy quyền của Cổ đông (sau đây gọi chung là “Cổ đông”) khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn; Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội; Không để chuông điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội.

A Shareholder or an authorized person of a Shareholder (hereinafter referred collectively to as the “Shareholder”) must sit in the right position or area guided by the Meeting Organizing Committee after entering the Meeting room, do not smoke and leave the phone ringing during the Meeting;

3. Cổ đông đến dự ĐHĐCĐ sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban tổ chức và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng ĐHĐCĐ để cho Cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi và không bị ảnh hưởng.

A Shareholder attends the GMS after the Meeting opening must carry out the procedure for registration to attend the GMS with the Organizing Committee and has the right to vote immediately after completing the registration. The Chairperson of the GMS is not responsible for stopping the GMS for a Shareholder to conduct his/her registration and the validity of the previous voting contents remains unchanged and not be affected.



4. Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành Quy chế Tổ chức và Biểu quyết của ĐHĐCĐ (“**Quy chế Tổ chức**”) này, tôn trọng kết quả làm việc của ĐHĐCĐ và sự điều hành của Chủ tọa ĐHĐCĐ, đồng thời, thực hiện theo các hướng dẫn khác của Ban tổ chức Đại hội nhằm bảo đảm hiệu quả của cuộc họp ĐHĐCĐ.

*Shareholders must strictly abide by this Regulation on Organization and Vote at the GMS (“**Organization Regulation**”), respect the results of the GMS and the management of the Chairperson of the GMS, follow other instructions of the Organizing Committee to ensure the effectiveness of the GMS.*

II. ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI /CONDITION AND METHOD OF CONDUCTING THE MEETING

1. Điều kiện tiến hành Đại hội /Condition of conducting the Meeting

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Cổ đông tham dự họp theo hình thức quy định tại Mục I.1 Quy chế Tổ chức này đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

The GMS is held when the number of Shareholders attending the meeting, by the method provided in Section I.1 herein, represents more than 50% of the total votes of the Company.

2. Phương thức tiến hành Đại hội /Method of conducting the Meeting

Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ lần lượt được tiến hành theo từng nội dung của Chương trình họp ĐHĐCĐ.

The GMS will be conducted according to the order of contents of the GMS Agenda.

III. BIỂU QUYẾT /VOTING

1. Nguyên tắc chung/ General principles

- a. Cổ đông biểu quyết trực tiếp tại Đại hội, ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác biểu quyết hoặc gửi Phiếu biểu quyết về Đại hội trong trường hợp không tham dự trực tiếp.

A Shareholder gives his/her vote directly in the Meeting, authorizes other organization or individual to vote, or sends his/her Voting Paper to the Meeting in case of not attending directly.

- b. Phiếu biểu quyết hợp lệ sẽ có giá trị để tính tỷ lệ biểu quyết. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi đáp ứng được các tiêu chuẩn sau:

The valid Voting Papers will be used for calculating the voting rate. A Voting Paper is considered valid if satisfying the following criteria:

- Là Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức ĐHĐCĐ phát hoặc gửi cho Cổ đông, được in và đóng dấu bởi Công ty, không bị rách, tẩy, xóa, sửa chữa các nội dung trong phiếu.

Voting Papers those are distributed or sent by the GMS's Organizing Committee to Shareholders, printed and sealed by the Company, and its contents must not be torn, erased or changed.

- Được Cổ đông điền thông tin biểu quyết theo đúng quy định tại Quy chế Tổ chức này.

Being filled in voting information by Shareholders in compliance with provisions of this Organization Regulation.

- Được Cổ đông bỏ phiếu hoặc gửi phiếu về cho Công ty đúng thời gian quy định tại Quy chế Tổ chức này.

Be voted or sent to the Company by the Shareholders on time according to this Organization Regulations.

- c. Đối với Cổ đông biểu quyết trực tiếp tại Đại hội: Tùy theo từng nội dung họp, Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và bỏ Phiếu biểu quyết vào hòm phiếu.

For Shareholders voting directly at the Meeting: Depending on the voting content, Shareholders vote by

raising the Voting Cards and putting the Voting Papers into the voting box.

Mỗi Cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết ghi rõ họ tên Cổ đông, mã số Cổ đông¹, số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Trên Phiếu biểu quyết, ngoài các thông tin như Thẻ biểu quyết còn có các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của ĐHĐCĐ.

Each Shareholder will receive one Voting Card and one Voting Paper. The Voting Card has full name of the Shareholder, the Shareholders code and the number of votes of that Shareholder. The Voting Paper must have information as same as provided in Voting Card and also voting contents according to the agenda of the GMS.

- d. Đối với Cổ đông không tham dự ĐHĐCĐ trực tiếp: Cổ đông biểu quyết bằng cách gửi Phiếu biểu quyết kèm Thông báo mời họp bản gốc về Đại hội, trong đó, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi cho các Cổ đông cùng Thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Mỗi Cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết.

For Shareholders who do not attend the GMS in person: Shareholders vote by sending Voting Paper and the original Invitation Letter to the GMS, in which the Voting Paper is printed, stamped and sent to Shareholders together with the Invitation Letter of GMS. Each Shareholder is granted one Voting Paper.

2. Phương thức biểu quyết trực tiếp tại Đại hội /Direct voting method at the GMS

2.1. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội /Voting directly at the GMS

Theo sự điều khiển của Chủ tọa, các Cổ đông biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền Phiếu biểu quyết đối với các nội dung cần biểu quyết theo Chương trình họp, trong đó:

Following the direction of the Chairperson, Shareholders vote directly at the Meeting by raising their Voting Cards or filling in the Voting Papers with regard to the contents required to be voted in the Meeting Agenda.

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, thông qua biên bản Đại hội, nghị quyết Đại hội và các nội dung khác phát sinh thêm tại Đại hội (nếu có);

Voting by raising the Voting Card: this form is used to approve issues such as: Personnel of the Vote Counting Committee, Agenda of the GMS, Shareholder verification report, approval of the Minutes, Resolutions of the GMS and other additional contents arising at the GMS (if any);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các báo cáo, nội dung cần biểu quyết thông qua theo tờ trình của Hội đồng quản trị của Công ty.

Voting by filling in the Voting Paper: this form is used to approve reports and contents that need to be voted on according to the proposal of the Board of Directors of the Company.

a. Cách thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết /The method of voting by the Voting Card

- Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội.

The Shareholders vote (agree, disagree, abstain) for each content by raising their Voting Cards at the Meeting.

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các Cổ đông biểu quyết **tán thành** sẽ giơ Thẻ biểu quyết. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ ghi nhận Mã số Cổ đông và số Thẻ biểu quyết tương ứng của từng cổ đông **tán**

¹ Mã số Cổ đông do Pinetree cấp cho từng Cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 31/03/2025 /Shareholder code is issued by Pinetree to each Shareholder according to the closing list on March 31, 2025.

thành. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông **không tán thành** hoặc **không có ý kiến** sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết và được Ban kiểm phiếu thống kê lại.

*When voting at the Meeting, the Shareholders agree by raising their Voting Cards. The members of the Voting Committee will record the Shareholder code and the number of Voting Card corresponding with each **agreeing** Shareholder. Similarly, under the management of Chairperson, other Shareholders will give their negative opinion (**disagree**) or no opinion (**abstain**), in turn, by raising their Voting Cards and their information and opinion will be recorded by the Voting Committee.*

- Trường hợp Cổ đông giơ Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết **tán thành, không tán thành** hoặc **không có ý kiến** của cùng một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

*In case a Shareholder raises the Voting Card more than once (01) time when voting **agree, disagree** or **abstain** on the same issue, the vote will be considered invalid.*

b. Cách thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết /The method of voting by the Voting Paper

- Cổ đông biểu quyết bằng cách tích (X) hoặc (√) vào một trong các ô Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết, đồng thời, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết. Cổ đông không được điền vào nhiều ô trong cùng một nội dung biểu quyết hoặc bỏ trống không điền ô nào.

A Shareholder votes by putting a cross (X) or a tick (√) on one of the Agree/Disagree/Abstain box corresponding to each voting item specified in the Voting Paper, and his/her signature and full name in the Voting Paper. Shareholders are not allowed to fill in multiple boxes in the same voting content or to leave all boxes blank.

- Sau khi hoàn thành, Cổ đông bỏ phiếu vào hòm phiếu.

After completing, the Shareholder puts his/her Voting Paper into the voting box.

2.2. Phương thức biểu quyết bằng cách gửi Phiếu biểu quyết về Công ty/Voting by sending the Voting Paper to the Company

- Cổ đông không tham dự trực tiếp Đại hội sẽ biểu quyết bằng cách gửi về Công ty Phiếu biểu quyết kèm Thông báo mời họp mà Ban tổ chức đã gửi cho Cổ đông. Trong đó:

Shareholders who do not directly attend the Meeting will vote by sending to the Company their Voting Papers together with the Invitation Letters sent by the Organizing Committee to the Shareholders. In which:

Cổ đông tích (X) hoặc (√) vào một trong các ô Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết, đồng thời, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết. Cổ đông không được điền vào nhiều ô trong cùng một nội dung biểu quyết hoặc bỏ trống không điền ô nào;

Shareholders tick (X) or (√) in one of the boxes Agree/Disagree/Abstain on the issue to be voted on as stated in the Voting Paper, and at the same time, sign and clearly write their full name on the Voting Paper. Shareholders are not allowed to fill in multiple boxes in the same voting content or leave any box blank;

- Cổ đông gửi tài liệu nêu trên về Công ty theo hình thức gửi thư, fax, thư điện tử hoặc hình thức khác quy định tại Điều lệ Công ty. Thời gian nhận **trước 17h30 ngày 24/04/2025** tại địa chỉ:

Shareholders send the above documents to the Company by courier, fax, email or other methods provided in the Company Charter. The time of the Company's receipt is before 17h30, April 24, 2025 at the following address:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree – Tầng 20, tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội.

Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholder - Pinetree Securities Corporation - 20th Floor, ROX Tower, 54A Nguyen Chi Thanh, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi.

Điện thoại/Tel: +84 24 6276 1818 (Máy lẻ/Ext: 699) Fax: +84 24 6275 0077

Email: report@pinetree.vn

3. Thể lệ biểu quyết /Voting rules

Thể lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Số lượng phiếu biểu quyết của một Cổ đông được tính theo nguyên tắc 01 (một) cổ phần phổ thông tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.

Voting rules by Voting Paper: The number of votes of a Shareholder is determined on the principle of 01 (one) common share corresponding to 01 (one) vote.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 31/03/2025), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là 100.880.000 (Một trăm triệu tám trăm tám mươi nghìn) cổ phần, tương đương 100.880.000 (Một trăm triệu tám trăm tám mươi nghìn) phiếu biểu quyết.

At the closing date of the list of shareholders (31/03/2025), the total voting shares of the Company is 100,880,000 (One hundred million eight hundred eighty thousand) shares, equivalent to 100,880,000 (One hundred million eight hundred eighty thousand) votes.

IV. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI /DISCUSSION AT THE MEETING

1. Việc thảo luận tại Đại hội chỉ được thực hiện trong thời gian quy định theo Chương trình và điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

Discussion at the GMS will be conducted within the prescribed time in the agenda and managed by the Chairperson of the GMS.

2. Cổ đông có ý kiến cần đăng ký vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;

Any Shareholder raising his/her opinion has to register by Question form and sends it to the Secretary of the Meeting;

3. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa Đại hội.

The Secretary of GMS will arrange the Question forms of Shareholders according to the order of registration and submit them to the Chairperson of the Meeting.

4. Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

The Chairperson or another member appointed by the Chairperson will answer the questions of shareholders.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA /RESPONSIBILITIES OF THE CHAIRPERSON

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung Chương trình họp, Quy chế Tổ chức được Đại hội thông qua.

To control the Meeting in accordance with the Agenda and the Organization Regulations approved by the Meeting.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung Chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp ĐHĐCĐ.

To instruct the Meeting to discuss, vote on the contents in GMS Agenda and related issues during the

GMS.

3. Quyết định và tổ chức giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp ĐHĐCĐ.

To make decision and to organize the settlement of problem arising during the GMS.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI / RESPONSIBILITIES OF THE SECRETARY

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc trao đổi tại ĐHĐCĐ vào Biên bản họp ĐHĐCĐ;

To fully and truthfully record the entire contents of the Meeting and the issues agreed or discussed by Shareholders in the minutes of the GMS;

2. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại ĐHĐCĐ.

To draft the Resolutions on issues approved at the GMS.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU / RESPONSIBILITIES OF VOTING COMMITTEE

1. Thống kê và xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua, biểu quyết tại ĐHĐCĐ;

To collect and determine exactly the voting results on issues approved or voted of Shareholders at the GMS;

2. Báo cáo cho Đại hội về kết quả biểu quyết;

To inform the Meeting about the voting results;

3. Báo cáo ĐHĐCĐ những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết (nếu có).

To report to the GMS on any violation of the voting rules or complaints about voting results (if any).

VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ MINUTES AND RESOLUTION OF GMS

Biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trực tiếp tại cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội.

The GMS Minutes and Resolution must be read and approved directly at the GMS before the closing of the Meeting.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS



Noh Eun Woo

Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD



Hà Nội, 02/04/2025 /Hanoi, April 02, 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /REPORT OF BOARD OF DIRECTORS
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Pinetree**”/“**Công ty**”) báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 (“**GMS**”) về hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của HĐQT như sau:

*The Board of Directors (“**BOD**”) of Pinetree Securities Corporation (“**Pinetree**”/“**Company**”) would like to report to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) about activities in 2024 and plan for the year 2025 of BOD, as follows:*

1. Tình hình hoạt động của Công ty năm 2024 /Operation situation of the Company in 2024:

Năm 2024 đánh dấu hành trình 5 năm tự hào vươn cao của Pinetree kể từ khi bắt đầu hoạt động tại Việt Nam từ 04/12/2019. Trong 5 năm vừa qua, Pinetree đã lựa chọn một hướng đi táo bạo – chứng khoán số toàn diện: “không chi nhánh, không môi giới, chỉ có nền tảng số”. Đây vừa là sự đổi mới vừa là sự khác biệt, thể hiện triết lý kinh doanh: luôn đặt khách hàng làm trọng tâm.

The year 2024 marks Pinetree's proud 5-year journey of growth since the Company began operating in Vietnam from December 4, 2019. Over the past 5 years, Pinetree has chosen a bold direction - comprehensive digital securities: "no branches, no brokers, only digital platforms". This is both an innovation and a difference, demonstrating the business philosophy: always putting customers at the center.

Đóng vai trò người đồng hành tin cậy, kết nối tận tâm, sẵn sàng chia sẻ và hỗ trợ cho sự phát triển và vươn cao thịnh vượng tài chính của khách hàng, năm qua Pinetree tiếp tục tạo ra những sản phẩm, dịch vụ độc đáo, chất lượng. Có thể kể đến như sản phẩm Phái sinh 1 chạm – PineFuture với hệ thống đặt lệnh chuẩn Hàn, tốc độ xử lý lệnh nhanh, độ chính xác cao, chịu tải lớn, được Pinetree chính thức ra mắt ngày 22/07/2024, giúp Nhà đầu tư tận dụng biểu đồ đa tác vụ, xem biểu đồ full màn hình với tốc độ cập nhật realtime, lưu bố cục và chia sẻ biểu đồ dễ dàng. Ngoài ra, tại Pinetree, Nhà đầu tư có thể đa dạng hóa danh mục đầu tư với PineB, danh mục trái phiếu doanh nghiệp do Pinetree lựa chọn trong năm 2024 là trái phiếu đại chúng được phát hành bởi các doanh nghiệp uy tín, mức độ rủi ro được kiểm soát và thường có thời hạn còn lại ngắn với mức lợi tức hấp dẫn.

Playing the role of a trusted companion, dedicated connection, ready to share and support the development and financial prosperity of customers, over the past year Pinetree has continued to create unique and quality products and services. One of them is the 1-touch Derivatives product -



PineFuture with a Korean standard order system, fast order processing speed, high accuracy, and high load capacity, officially launched by Pinetree on July 22, 2024, helping investors take advantage of multi-tasking charts, view full-screen charts with real-time update speed, save layouts and share charts easily. In addition, at Pinetree, Investors can diversify their investment portfolio with PineB, a corporate bond portfolio distributed by Pinetree with attractive interest rates without transaction fees. In 2024, the bonds selected by Pinetree are all public bonds issued by reputable businesses, with controlled risk levels and often have short remaining terms with attractive yields.

Trong hành trình “phụng sự” khách hàng, một loạt hệ sinh thái số với các ứng dụng nổi bật được Công ty xây dựng và không ngừng cải tiến, đổi mới. Với mong muốn mang lại cho Nhà đầu tư sự thuận tiện, gia tăng sức mua và lợi nhuận bằng việc sử dụng đòn bẩy tài chính một cách dễ dàng, ngày 16/01/2024 Pinetree chính thức cho ra mắt tính năng mới cho phép người dùng mở tài khoản vay margin hoàn toàn trực tuyến chỉ với 1 click trên cả hai nền tảng AlphaTrading và WebTrading. Tháng 8/2024, Pinetree hoàn thiện nâng cấp phiên bản đồ thị nâng cao mới nhất từ thư viện của TradingView với giao diện thân thiện với người dùng, dữ liệu thị trường cập nhật real-time, chỉ báo và công cụ phân tích kỹ thuật đa dạng cùng nhiều tính năng vượt trội khác giúp Nhà đầu tư dễ dàng hơn trong việc phân tích và đưa ra quyết định đầu tư.

In the journey of "serving" customers, a series of digital ecosystems with outstanding applications have been built and constantly improved and innovated by the Company. With the desire to bring investors convenience, increase purchasing power and profits by using financial leverage easily, on January 16, 2024, Pinetree officially launched a new feature that allows users to open a margin loan account completely online with just 1 click on both AlphaTrading and WebTrading platforms. In August 2024, Pinetree completed the upgrade of the latest advanced chart version from the TradingView library with a user-friendly interface, real-time updated market data, diverse indicators and technical analysis tools and many other outstanding features to help investors more easily analyze and make investment decisions.

Năm 2024 còn là một năm thúc đẩy hợp tác mạnh mẽ giữa Pinetree và các đối tác trên nhiều phương diện. Với mục tiêu mang đến giải pháp đầu tư tài chính toàn diện, Chúng khoán Pinetree và Ngân hàng Nam Á tiếp tục hợp tác và cho ra mắt tính năng đầu tư chứng khoán trong ứng dụng Open Banking từ ngày 27/09/2024. Ngày 10/10/2024, Pinetree chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác với Đại học Đại Nam, tài trợ Stock123 – ứng dụng học và thực hành chứng khoán số cho nhà trường, qua đó tiếp tục khẳng định sứ mệnh luôn sẵn sàng chia sẻ và mang đến giá trị bền vững cho cộng đồng, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục.

2024 is also a year of promoting strong cooperation between Pinetree and partners in many aspects. With the goal of providing comprehensive financial investment solutions, Pinetree Securities and Nam A Bank continued to cooperate and launch the stock investment feature in the Open Banking application from September 27, 2024. On October 10, 2024, Pinetree officially signed a cooperation agreement with Dai Nam University, sponsoring Stock123 - a digital stock learning and practice application for the university, thereby continuing to affirm the mission of always being ready to share and bring sustainable values to the community, especially in the field of education.

Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng, Pinetree còn góp phần xây dựng một hệ sinh thái đầu tư bền vững, cải thiện tính minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán, gia tăng chất lượng công bố thông tin và niềm tin của nhà đầu tư. Năm 2024, Pinetree cùng 34 định chế tài chính uy tín trong nước và quốc tế đang hoạt động tại Việt Nam (VinaCapital, MB Capital, SSI...) được chọn và trở thành thành viên Hội đồng Bình chọn của giải thưởng IR. Ngày

05/11/2024, Pinetree vinh dự nhận cúp “Hội đồng Bình chọn” từ IR Award 2024, ghi nhận cho những đóng góp quan trọng trong việc đánh giá và chọn ra các doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR tốt nhất.

Not only providing quality products and services, Pinetree also contributes to building a sustainable investment ecosystem, improving information transparency in the stock market, increasing the quality of information disclosure and investors' trust. In 2024, Pinetree and 34 prestigious domestic and international financial institutions operating in Vietnam (VinaCapital, MB Capital, SSI,...) were selected and became members of the IR Award Voting Council. On November 5, 2024, Pinetree was honored to receive the "Voting Council" trophy from IR Award 2024, recognizing the Company's important contributions in evaluating and selecting listed companies with the best IR activities.

Khép lại năm 2024 tổng giá trị giao dịch của khách hàng tại Pinetree đạt 154.423 tỷ đồng, doanh thu hoạt động đạt gần 310 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 63.8 tỷ đồng, tăng lần lượt tăng 39%, 25,5% và 128,8% so với năm 2023 cho thấy những nỗ lực mang lại giá trị cho khách hàng của Công ty đã đem đến những kết quả đáng ghi nhận.

Closing 2024, the total transaction value of customers at Pinetree to 154,423 billion VND, operating revenue reached nearly 310 billion VND, pre-tax profit reached 63.8 billion VND, increased 39%, 25.5% and 128.8% respectively compared to 2023, showing that the Company's efforts to bring value to customers have brought remarkable results.

2. Hoạt động của HĐQT /Activities of the BOD:

Danh sách các thành viên HĐQT trong năm 2024 cho đến Đại hội của Công ty:

The list of members of BOD in 2024 up to the GMS of Company:

STT No	Thành viên HĐQT Members of BOD	Chức vụ Position
1	Ông Noh Eun Woo <i>Mr. Noh Eun Woo</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
2	Ông Lee Jun Hyuck <i>Mr. Lee Jun Hyuck</i>	Thành viên HĐQT <i>Member</i>
3	Ông Nguyễn Huy Dương <i>Mr. Nguyen Huy Duong</i>	Thành viên HĐQT <i>Member</i>

Trong thời gian trên, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định tập trung vào giải quyết chỉ đạo các nội dung quan trọng liên quan tới xây dựng chiến lược hoạt động của Công ty, triển khai kế hoạch kinh doanh, hoàn thiện các quy chế hoạt động để củng cố hệ thống quản trị của Công ty.

On above period, the BOD has issued Resolutions and Decisions focusing on directing important issues related to the development of the Company's operational strategy, implementing business plans, finalizing regulations activities to strengthen the corporate governance system.

Trong năm 2024, các phiên họp của HĐQT bao gồm:

In 2024, the BOD meetings include:

TT No	Ngày Date	Số thành viên tham dự Attendee	Nội dung chính Main content
1	07/03/2024	3/3	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 <i>Convening of the Annual General Meeting of Shareholders in 2024.</i>
2	30/05/2024	3/3	Thông qua phương án phát hành Trái phiếu ra công chúng năm 2024; Thông qua Phương Án Phát Hành Cổ Phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, và Thông qua việc thỏa thuận, kí kết và thực hiện thỏa thuận bảo lãnh thanh toán cùng tài liệu liên quan giữa Pinetree và Hanwha Investment and Securities Co. Ltd. đối với khoản vay của Công ty tại một số tổ chức tín dụng. <i>Approval on the Bond Issuance Plan for public offering for Bonds in 2024; Approval on the Share Issuance Plan to increase charter capital from owner's equity, and Approval on the signing and implementation of the guarantee agreement of indebtedness and related documents between Pinetree and Hanwha Investment & Securities Co.Ltd regarding the Company's loan at some credit institutions.</i>
3	06/08/2024	3/3	Thông qua Cơ cấu tổ chức của Công ty và Thông qua Bộ hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng năm 2024. <i>Approval on the Company's Organization and Approval on the Company's 2024 Public Bond Offering Registration Documents.</i>
4	14/10/2024	3/3	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024. <i>Convening of the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024.</i>
5	06/11/2024	3/3	Thông qua Bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024. <i>Approval on the documents of Extraordinary GMS in 2024.</i>
6	29/11/2024	3/3	Thông qua việc triển khai Phương Án Phát Hành Cổ Phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và Bộ hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu; và Thông qua tổng tiền lương, phụ cấp, thưởng, và lợi ích khác của Tổng Giám đốc Công ty. <i>Approval on the implementation of the Stock Issuance Plan to increase charter capital from owner's equity and the Stock Issuance Application Dossier to increase charter capital from owner's equity; and Approval on salary, allowances, bonus and other benefits of the Company's General Director.</i>

3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc /BOD's Supervision to the General Director:

Trong năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc theo các phương thức và nội dung sau:

In 2024, the BOD directed and supervise over the operations of the General Director based on following factors:

- Thông qua cơ chế báo cáo định kỳ: Trong quá trình hoạt động, Tổng Giám đốc đã tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, bán niên và thường niên về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Ngoài ra, công tác giám sát còn được triển khai thông qua các chỉ đạo về rà soát lại các quy chế, quy trình nhằm củng cố tổ chức hoạt động đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và hoạt động minh bạch.

Approved the periodical reporting mechanism: During the operation process, the General Director has complied with the regime of monthly, quarterly and semi-annual and annual reports on business performance and financial situation of the Company. In addition, the supervision is also carried out through the instructions to review the regulations and processes to strengthen the organization and activities of the Company and ensure compliance with legal regulations and transparent activities.

- Thông qua các chỉ đạo, nghị quyết của HĐQT tại các cuộc họp của HĐQT năm 2024.

Approved the instructions and resolutions of the BOD at the meetings of the BOD in 2024.

- Thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát: HĐQT đã phối hợp tích cực với Ban Kiểm soát, dưới sự giám sát hoạt động của Ban Kiểm soát để duy trì sự an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Pinetree.

Approved the inspection and supervision of the Board of Supervisors: The BOD has actively cooperated with the Board of Supervisors, under the supervision of the Board of Supervisors to maintain the safety of and to improve the operational mechanism of the Company.

- Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy trình, quy chế trong mọi hoạt động của Công ty. Hoạt động của HĐQT cũng được tăng cường nhằm phát huy vai trò quan trọng trong việc giám sát hoạt động của Công ty, kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà cho sự phát triển bền vững, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động.

In addition, the BOD also focused on risk management, simultaneously implementing the standardization of management processes and regulations; enhance inspection and supervision of the implementation of procedures and regulations in all activities of the Company. Activities of the BOD were also strengthened to promote the important role in monitoring the Company's activities, timely detecting and overcoming weaknesses, creating momentum for sustainable development, ensuring a harmonious balance of benefits of the Company, shareholders and partners as well as the rights of employees.

- Tại các phiên họp, HĐQT Công ty đều tiến hành thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý và bản kế hoạch giai đoạn sau do Tổng giám đốc trình bày. Các cuộc họp đều được thảo luận dân chủ, công khai và có trách nhiệm cao.

At meetings, the BOD of the Company approved the quarterly income statement and discussed

the next stage plan presented by the General Director. Meetings are discussed democratically, publicly and responsibly.

HĐQT đánh giá hoạt động của Công ty đã được đảm bảo an toàn, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT; Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt đã thực hiện đúng và đầy đủ công việc, trách nhiệm trong phạm vi quyền hạn của mình.

The BOD assessed that the Company's activities were ensured safely, complied with the provisions of law, implemented in accordance with the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the BOD; The General Director and key staff have correctly and fully performed the tasks and responsibilities within their powers.

4. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025 /Operation plan of the BOD in 2025:

Trên cơ sở dự báo điều kiện kinh tế và tài chính năm 2025, HĐQT đã thống nhất về định hướng hoạt động của Công ty như sau:

Based on the forecast of economic and financial conditions in 2025, the BOD agreed on the orientation of the Company's activities as follows:

- Với những đánh giá về thị trường trong năm 2025, HĐQT sẽ tập trung vào các công việc: (1) Xây dựng kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường; (2) Tập trung hoàn thiện hệ sinh thái nền tảng số nhằm đem đến trải nghiệm đầu tư dễ dàng, thuận tiện, ổn định và nhanh chóng cho Khách hàng; (3) Tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty thông qua phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng của hệ thống quản trị, quản trị rủi ro để đưa các sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng chất xám cao vì mục tiêu xây dựng cuộc sống thịnh vượng bền vững bằng các giải pháp tài chính số đến Khách hàng; (4) Nâng cao năng lực quản trị công ty, tuân thủ, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ và tăng tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, an toàn và bền vững.

With market assessments in 2025, the BOD will focus on: (1) Building business development plans in suitable with the market situation; (2) Focus on perfecting the digital platform ecosystem to bring an easy, convenient, stable and fast investment experience to customers; (3) Focus on improving the competitiveness of the Company through human resource development, improving the quality of the management system, risk management to bring high qualified products and services for the purpose of building a sustainable prosperous life with digital financial solutions to customers; (4) Improve corporate governance, compliance, internal control and internal audit capabilities and increase transparency in corporate operations to ensure the Company operates efficiently, safely and sustainably.

- Tiếp tục triển khai các chỉ đạo, phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, bao gồm phương án phát hành trái phiếu ra công chúng và các nội dung khác liên quan.

Continue to implement the instructions and approvals of the 2024 General Meeting of Shareholders, including Bond Issuance Plan for public offering and other related contents.

- Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo phấn đấu đạt mức độ tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch 2025 đề ra.

Continue to coordinate and support the General Director and management board in striving to achieve the growth of revenue and profit as planned in 2025.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the General Meeting of Shareholders consideration and approval.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF
DIRECTORS
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
PINETREE
HÀ NỘI
Noh Eun Woo
Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD



Hà Nội, 02/04/2025 /Hanoi, April 02, 2025

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC /REPORT OF GENERAL DIRECTOR
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Thay mặt ban lãnh đạo Công ty, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“Pinetree”/“Công ty”) báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 về hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

On behalf of the management board of the Company, the General Director of Pinetree Securities Corporation (“Pinetree”/“Company”) reports to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders about Company’s business results for the year 2024 and business plan for the year 2025, as follows:

1. Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024 /Business activities of the Company in 2024:

Bất chấp những biến động trên thị trường chứng khoán năm 2024, Pinetree vẫn duy trì mức lãi vay margin thấp, cố định 9,9%/ năm và không kèm bất cứ điều kiện nào về dư nợ cho toàn bộ khách hàng hiện tại và khách hàng mở mới.

Despite the volatility in the stock market in 2024, Pinetree still maintains a low, fixed margin interest rate of 9.9%/year out anyconditions on outstanding balance for all existing and new customers.

Cùng với lãi suất margin hấp dẫn, Pinetree còn được biết đến là công ty chứng khoán tiên phong trong việc triển khai chính sách “zero fee” - phí 0 đồng để khuyến khích nhà đầu tư giao dịch. Đặc biệt, với những nhà đầu tư giao dịch giá trị lớn và tần suất giao dịch cao, việc miễn phí giao dịch sẽ là lợi thế đáng kể, đóng góp trực tiếp vào lợi nhuận đầu tư.

Along with attractive margin interest rates, Pinetree is also known as a pioneer securities company in implementing the "zero fee" policy to encourage investors to trade. In particular, for investors who trade large values and high transaction frequency, free transaction fees will be a significant advantage, contributing directly to investment profits.

Việc áp dụng 0 phí giao dịch và margin 9,9% không điều kiện đang là một trong những chính sách hấp dẫn nhất thị trường và giúp Pinetree thu hút khách hàng, tăng trưởng mạnh dư nợ trong năm vừa qua. Dư nợ cho vay cuối năm 2024 tăng 363 tỷ đồng tương đương 23% so với cuối năm ngoái lên 1.912,8 tỷ đồng.

The application of 0 transaction fees and 9.9% margin unconditionally is one of the most attractive policies on the market and has helped Pinetree attract customers and grow outstanding loans strongly in the past year. Outstanding loans at the end of 2024 increased by 363 billion VND, equivalent to 23% compared to the end of last year, to 1,912.8 billion VND.



Pinetree không ngừng đầu tư vào công nghệ và tự hào là một trong số ít doanh nghiệp tại Việt Nam tự xây dựng và sở hữu hoàn toàn hệ thống core chứng khoán. Việc ứng dụng thành tựu công nghệ vào tài chính là chìa khóa để tạo ra những cơ hội đầu tư mới và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Hiện tại, Pinetree đang phục vụ nhà đầu tư trên 4 nền tảng: Ứng dụng học và thực hành đầu tư chứng khoán ảo (Stock123), Ứng dụng mạng xã hội đầu tư (PineX), Ứng dụng giao dịch chứng khoán chuyên nghiệp (Alpha Trading), và Web giao dịch chứng khoán (WTS).

Pinetree continuously invests in technology and is proud to be one of the few enterprises in Vietnam that has built and fully owns its own core securities system. Applying technological achievements to finance is the key to creating new investment opportunities and improving customer experience. Currently, Pinetree is serving investors on 4 platforms: Virtual stock investment learning and practice application (Stock123), Investment social network application (PineX), Professional stock trading application (Alpha Trading), and Stock trading website (WTS).

Tiếp tục hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm chứng khoán, ngày 22/7/2024, Pinetree chính thức triển khai PineFuture - phái sinh 1 chạm với loạt ưu đãi “kép” về phí dành cho nhà đầu tư. Song hành với chứng khoán cơ sở, phái sinh trở thành công cụ sinh lời hoặc phòng ngừa rủi ro đặc lực cho nhà đầu tư khi thị trường có xu hướng biến động mạnh, đảo chiều. Với lợi thế về công nghệ, sản phẩm phái sinh PineFuture của Pinetree có hệ thống đặt lệnh chuẩn Hàn với tốc độ xử lý lệnh nhanh, độ chính xác cao, chịu tải lớn. Sau hơn 5 tháng “trình làng”, tính đến cuối năm 2024, số lượng tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh của Nhà đầu tư tại Pinetree đạt 1.662 tài khoản, tổng khối lượng giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số đạt 161.897 hợp đồng.

Continuing to perfect the securities product ecosystem, on July 22, 2024, Pinetree officially launched PineFuture - 1-touch derivatives with a series of "double" incentives on fees for investors. Along with underlying securities, derivatives become an effective tool for profit-making or risk prevention for investors when the market tends to fluctuate strongly and reverse. With technological advantages, Pinetree's PineFuture derivatives product has a Korean standard order system with fast order processing speed, high accuracy, and high load capacity. After more than 5 months of launch, by the end of 2024, the number of derivative securities trading accounts of investors at Pinetree reached 1,662 accounts, the total trading volume of index futures contracts reached 161,897 contracts.

Kết quả năm 2024, tổng tài sản Nhà đầu tư tại Công ty đạt hơn 7.124 tỷ đồng, tăng 7,2% so với năm 2023, doanh thu hoạt động đạt gần 310 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 63,8 tỷ đồng tăng lần lượt 96,8% và 135,3% so với năm 2023.

As of 2024, total assets of investors at the Company reached more than 7,124 billion VND, an increase of 7.2% compared to 2023, operating revenue reached nearly 310 billion VND, pre-tax profit reached 63.8 billion VND, an increase of 96.8% and 135.3% respectively compared to 2023.

Kết quả kinh doanh năm 2024 /The business results in 2024

Chỉ tiêu Indicators	Đơn vị Unit	2024	Kế hoạch 2024 2024's Plan	% kế hoạch % Plan
Doanh thu hoạt động Operating Revenue	Đồng	309.988.216.585	320.000.000.000	96,87%
Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	Đồng	63.868.367.677	47.200.000.000	135,31%

Hoạt động Môi giới chứng khoán /Securities Brokerage Activities

Năm 2024 dù chịu ảnh hưởng sâu sắc từ các biến động kinh tế toàn cầu, áp lực lạm phát và sự rút lui tạm thời của dòng vốn ngoại, song thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng ổn định với sự gia tăng về chỉ số, thanh khoản và quy mô vốn hóa. Động lực tăng trưởng của thị trường chứng khoán đến từ sự phục hồi của nền kinh tế vĩ mô trong nước cùng với các chính sách linh hoạt và hiệu quả của Chính phủ trong điều hành tỷ giá, lãi suất và quản lý thị trường bất động sản... Bên cạnh đó, chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) và biến động tỷ giá cũng đã tác động đến thị trường chứng khoán trong năm qua. Khép lại năm 2024, chỉ số VN-Index đạt 1.266,78 điểm, tăng 12,3% so với cuối năm 2023. Mức vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 7,2 triệu tỷ đồng, tăng 12,1% so với cuối năm 2023, tương đương 62,3% GDP ước tính năm 2023; giá trị giao dịch bình quân đạt 21,1 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng 19,9% so với bình quân năm trước.

In 2024, despite being deeply affected by global economic fluctuations, inflationary pressures and temporary withdrawal of foreign capital flows, the Vietnamese stock market still maintained a stable growth momentum with an increase in indexes, liquidity and capitalization scale. The growth momentum of the stock market comes from the recovery of the domestic macro economy along with the Government's flexible and effective policies in managing exchange rates, interest rates and real estate market management... In addition, the monetary policy of the US Federal Reserve (FED) and exchange rate fluctuations have also impacted the stock market over the past year. At the end of 2024, the VN-Index reached 1,266.78 points, up 12.3% compared to the end of 2023. The stock market capitalization reached nearly VND 7.2 million billion, up 12.1% compared to the end of 2023, equivalent to 62.3% of estimated GDP in 2023; the average trading value reached VND 21.1 trillion/session, up 19.9% compared to the average of the previous year.

Quy mô vốn hóa của thị trường cổ phiếu trên ba sàn HOSE, HNX, và UPCoM đạt mức 7.200 nghìn tỷ đồng, tăng 20% so với cuối năm 2023, tương đương khoảng 70% GDP. Điều này phản ánh sự gia tăng giá trị của các doanh nghiệp niêm yết và dòng vốn mới đổ vào thị trường. Năm 2024 cũng chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ trong số lượng tài khoản chứng khoán. Tổng cộng, 2 triệu tài khoản cá nhân trong nước được mở mới, nâng tổng số tài khoản lên 9,3 triệu, đạt hơn 9% dân số Việt Nam.

The capitalization of the stock market on the three exchanges HOSE, HNX, and UPCoM reached VND 7,200 trillion, an increase of 20% compared to the end of 2023, equivalent to about 70% of GDP. This reflects the increase in the value of listed enterprises and new capital flows into the market. 2024 also witnessed a sharp increase in the number of securities accounts. In total, 2 million new domestic personal accounts were opened, bringing the total number of accounts to 9.3 million, reaching more than 9% of Vietnam's population.

Tại Pinetree, nhà đầu tư có thể dễ dàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán với tiện ích mở tài khoản eKYC trên app hoặc website chỉ trong 2 phút. Pinetree cung cấp các ứng dụng hiện đại, dễ sử dụng để khách hàng giao dịch chứng khoán nhanh chóng, tìm hiểu thông tin và quản lý tài sản thuận tiện.

At Pinetree, investors can easily open a securities trading account with the eKYC account opening utility on Pinetree's app or website in just 2 minutes. Pinetree provides modern, easy-to-use applications for customers to quickly trade securities, find information and manage assets conveniently.

Xét cả năm 2024, thị phần giao dịch chứng khoán cơ sở của Pinetree đạt 1,27% giúp Công ty tiếp tục nằm trong Top 20 công ty có thị phần môi giới lớn nhất thị trường. Với chứng khoán phái sinh, tuy chỉ mới ra mắt chưa đầy 6 tháng, thị phần giao dịch phái sinh của Pinetree năm 2024 đạt 0,34% và có nhiều ngày đạt trên 1% cho thấy những nỗ lực mang lại giá trị cho khách hàng của Công ty đã đem

đến những kết quả đáng ghi nhận.

Considering the whole year of 2024, Pinetree's underlying securities trading market share reached 1.27%, helping the Company continue to be in the Top 20 companies with the largest brokerage market share in the market. Regarding derivatives, although it has only been launched for less than 6 months, Pinetree's derivatives trading market share in 2024 reached 0.34% and on many days reached over 1%, showing that the Company's efforts to bring value to customers have brought remarkable results.

Hoạt động hỗ trợ /Supporting activities

Hướng đến việc trở thành công ty chứng khoán số hàng đầu và cam kết mang đến cơ hội đầu tư thịnh vượng bền vững cho khách hàng Việt Nam, Pinetree không ngừng đầu tư vào công nghệ và tự hào là một trong số ít doanh nghiệp tại Việt Nam tự xây dựng và sở hữu hoàn toàn hệ thống core chứng khoán. Việc ứng dụng thành tựu công nghệ vào tài chính là chìa khóa để tạo ra những cơ hội đầu tư mới và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

Aiming to become a leading digital securities company and committed to bringing sustainable and prosperous investment opportunities to Vietnamese customers, Pinetree constantly invests in technology and is proud to be one of the few enterprises in Vietnam that has built and completely owns the core securities system. Applying technological achievements to finance is the key to creating new investment opportunities and improving customer experience.

Từ ngày 16/01/2024, Nhà đầu tư tại Pinetree có thể mở tài khoản margin hoàn toàn trực tuyến ứng dụng AlphaTrading hoặc WebTrading với hạn mức vay margin ban đầu là 1 tỷ đồng (hoặc hạn mức khác theo quy định của Pinetree từng thời kỳ). Việc thực hiện nâng cấp hạn mức sẽ được thực hiện trực tuyến bằng Videocall. Đây tính năng hoàn toàn mới nhằm mang đến Nhà đầu tư sự thuận tiện, gia tăng sức mua và lợi nhuận bằng việc sử dụng đòn bẩy tài chính một cách dễ dàng. Thêm vào đó, từ ngày 19/08/2024, Pinetree đã thực hiện tích hợp thành công TradingView – Công nghệ biểu đồ hàng đầu thế giới trên nền tảng giao dịch của Công ty. Với các ưu điểm nổi bật, Pinetree tin rằng TradingView sẽ giúp các Nhà đầu tư đưa ra quyết định giao dịch thông minh dựa trên phân tích thị trường chi tiết và chính xác.

From January 16, 2024, Investors at Pinetree can open margin accounts completely online using the AlphaTrading or WebTrading platforms with an initial margin loan limit of 1 billion VND (or other limits as prescribed by Pinetree from time to time). The limit upgrade will be done online via Videocall. This is a completely new feature to bring Investors convenience, increase purchasing power and profits by using financial leverage easily. In addition, from August 19, 2024, Pinetree has successfully integrated TradingView - the world's leading charting technology on the Company's trading platform. With its outstanding advantages, Pinetree believes that TradingView will help Investors make smart trading decisions based on detailed and accurate market analysis.

Đa dạng hóa hoạt động kinh doanh nhằm đưa đến nhiều sản phẩm, dịch vụ chất lượng đến Khách hàng /Diversifying business activities to bring more products and quality services to customers

Với vai trò là người đồng hành tin cậy, hỗ trợ tận tâm khách hàng, Pinetree không ngừng đổi mới, mở rộng hệ sinh thái tài chính số và phát triển thêm nhiều sản phẩm và dịch vụ sáng tạo. Ngày 22/07/2024, Pinetree chính thức triển khai PineFuture - phái sinh 1 chạm với ưu đãi “kép” về phí

dành cho nhà đầu tư. Pinetree cũng cung cấp công cụ hỗ trợ là biểu đồ đa tác vụ “all-in-1” giúp Nhà đầu tư có thể xem biểu đồ full màn hình với tốc độ cập nhật realtime, lưu bố cục và chia sẻ biểu đồ dễ dàng.

As a trusted companion, dedicated to supporting customers, Pinetree constantly innovates, expands the digital financial ecosystem and develops more innovative products and services. On July 22, 2024, Pinetree officially launched PineFuture - one-touch derivatives with "double" incentives on fees for investors. Pinetree also provides a support tool, an "all-in-1" multi-tasking chart, helping investors view full-screen charts with real-time updates, save layouts and share charts easily.

Trong bối cảnh lãi suất tiết kiệm năm qua có nhiều biến động, danh mục PineB do Pinetree phân phối là một lựa chọn an toàn cho Nhà đầu tư.. Trái phiếu được Pinetree lựa chọn đều được phát hành bởi các doanh nghiệp uy tín, mức độ rủi ro được kiểm soát và thường có thời hạn còn lại ngắn với mức lãi suất trái phiếu hấp dẫn.

In the context of the fluctuation of savings interest rates last year, the PineB portfolio distributed by Pinetree is a safe option for investors. The bonds selected by Pinetree are all issued by reputable businesses, with controlled risk levels and often have short remaining terms with attractive bond interest rates.

Cùng với việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng, trong năm 2024 Pinetree đem đến cho khách hàng nhiều chương trình khuyến mãi độc đáo như chương trình miễn phí giao dịch phái sinh đến 31/12/2024 cho Khách hàng mở tài khoản phái sinh trước 31/12/2024, chương trình khách hàng thân thiết Pino từ ngày 16/7/2024 đến hết ngày 31/8/2025, chương trình khuyến mại tặng 5 cổ phiếu NAB cho khách hàng mới mở tài khoản chứng khoán qua app Open Banking – Nam A Bank cùng nhiều ưu đãi khác.

Along with providing quality products and services, in 2024 Pinetree offered customers many unique promotions such as a free derivatives transaction program until December 31, 2024 for customers who open derivatives accounts before December 31, 2024, Pino loyalty program from July 16, 2024 to August 31, 2025, promotion program to give away 5 NAB shares to new customers who open securities accounts via the Open Banking app - Nam A Bank and many other incentives.

Đối với hoạt động Ngân hàng đầu tư (IB), trong năm 2024, Pinetree đã trở thành đại lý phát hành cho Trái phiếu của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh - HDBank (mã trái phiếu HDBH2429027) với tổng giá trị phát hành 1.150 tỷ đồng, mang về doanh thu 11,5 tỷ đồng.

Regarding Investment Banking (IB) activities, in 2024, Pinetree has become the issuing agent for Bonds of Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank - HDBank (bond code HDBH2429027) with a total issuance value of VND 1,150 billion, bringing in revenue of VND 11.5 billion.

Cơ cấu doanh thu hoạt động của Công ty giai đoạn 2022-2024 /The operating revenue structure in the period 2022-2024

Đơn vị: Triệu đồng /Unit: Million dong

Cơ cấu DTHĐ <i>Structure of operating revenue</i>	2024		2023		2022	
	Giá trị	%DT	Giá trị	%DT	Giá trị	%DT
	<i>Value</i>	<i>% revenue</i>	<i>Value</i>	<i>% revenue</i>	<i>Value</i>	<i>% revenue</i>
DT Môi giới <i>Brokerage revenue</i>	40.973,89	13,22%	33.392,83	13,52%	34.011,84	15,60%

Lãi từ các khoản cho vay và phải thu <i>Margin Revenue</i>	194.496,02	62,74%	136.938,73	55,43%	122.727,65	56,30%
DT tự doanh <i>Proprietary trading revenue</i>	21.906,31	7,07%	36.666,76	14,84%	28.242,07	12,96%
DT nghiệp vụ bảo lãnh phát hành <i>Underwriting business revenue</i>	11.500,00	3,71%	0	0,00%	0	0,00%
Doanh thu khác <i>Other revenue</i>	41.112,00	13,26%	40.057,97	16,21%	33.010,49	15,14%
TỔNG /TOTAL	309.988,22	100,00%	247.056,29	100,00%	217.992,05	100,00%

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính của Công ty /Some indicators of the financial situation of Pinetree

Chỉ tiêu /Indicators	Đơn vị <i>Unit</i>			% tăng giảm
		2024	2023	% increase/decrease
Tổng tài sản <i>Total assets</i>	Đồng	3.377.591.665.104	2.545.673.353.077	32,68%
Các khoản cho vay <i>Loans</i>	Đồng	1.912.878.983.048	1.549.752.165.427	23,43%
Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	Đồng	1.826.381.251.313	1.045.519.749.906	74,69%
Vốn chủ sở hữu <i>Owner's equity</i>	Đồng	1.551.210.413.791	1.500.153.603.171	3,40%
Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	Đồng	309.988.216.585	247.056.290.523	25,47%
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	Đồng	63.868.367.677	27.916.377.730	128,78%
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	Đồng	51.056.810.620	22.333.098.774	128,61%

Tình hình tài chính /Financial situation

Công ty tiếp tục duy trì sự ổn định và đảm bảo khả năng an toàn tài chính nhằm xây dựng nền tảng vững chắc cho Công ty trong quá trình kinh doanh.

Regarding the financial situation, the Company continues to maintain stability and ensure financial safety to build a solid foundation for the Company in the business process.

Chi tiết khoản phải thu giai đoạn 2023-2024 /The detail receivables for the period 2023-2024

Chỉ tiêu /Indicators	Đơn vị Unit	2024	2023	% tăng giảm % increase/decrease
Các khoản cho vay <i>Loans</i>	Đồng	1.912.878.983.048	1.549.752.165.427	23,43%
Cho vay hoạt động Margin <i>Margin balance</i>	Đồng	1.741.542.092.106	1.227.041.328.646	41,93%
Cho vay hoạt động ứng trước <i>Advance balance</i>	Đồng	171.336.890.942	272.710.836.781	-37,17%
Các khoản phải thu <i>Receivables</i>	Đồng	28.357.502.387	31.533.243.724	-10,07%
Trả trước cho người bán <i>Advanced payments to suppliers</i>	Đồng	366.847.000	647.855.000	-43,38%
Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp <i>Receivables from services provided by securities company</i>	Đồng	83.062.786	128.333.712	-35,28%
Các khoản phải thu khác <i>Other receivables</i>	Đồng	103.147.047	836.663.908	-87,67%

2. Đánh giá hoạt động khác của Công ty năm 2024 /Evaluation of other activities of the Company in 2024:

Về công nghệ thông tin: Với định hướng phát triển nền tảng tài chính số, cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ trực tuyến, dễ dàng và thuận tiện trong việc sử dụng và đáp ứng đa dạng nhu cầu đầu tư, Công ty đã đầu tư nâng cấp hệ thống phần cứng nhằm tăng cường khả năng đáp ứng nhu cầu trong hiện tại và tương lai, cũng như đảm bảo sự an toàn khi số hóa hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty cũng tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống phần mềm nhằm đồng bộ hóa tất cả các hoạt động, sản phẩm nhằm tạo sự thuận tiện cho Khách hàng trong quá trình giao dịch. Với phương châm, con người là thành tố quan trọng nhất trong sự phát triển hệ sinh thái tài chính số, Công ty đã thực hiện các chính sách để thu hút nhân sự tài năng trong lĩnh vực phát triển công nghệ, nhằm đem đến cơ hội để đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ sinh thái tài chính số.

About IT: With the orientation of developing a digital financial platform, providing customers with online services, easy and convenient to use and meet a variety of investment needs, the Company has invested in upgrading the system. hardware to enhance the ability to meet current and future needs, as well as ensure the safety of digital operations. Besides, the Company has also continued to invest in upgrading the software system to synchronize all activities and products to create convenience for customers during the transaction. With the motto, people are the most important element in the development of the digital financial ecosystem, the Company has implemented policies to attract talented personnel in the field of technology development, in order to provide opportunities to promote the improvement of the digital financial ecosystem.

Về hoạt động kiểm soát rủi ro: Bên cạnh các công việc thường nhật trong quá trình kiểm soát rủi ro

của hoạt động, Pinetree đã thực hiện hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ liên quan cùng với các quy trình, quy chế hiện có nhằm đáp ứng được nhu cầu quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động của Công ty mà vẫn đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển. Công ty tiếp tục tổ chức một số buổi tập huấn chuyên môn cho bộ phận nghiệp vụ môi giới, chăm sóc khách hàng. Các quy trình nghiệp vụ tiếp tục được cập nhật nhằm phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của pháp luật. Ban Lãnh đạo Pinetree xác định hoạt động kiểm soát tuân thủ nội bộ là nguồn thông tin quan trọng giúp Hội đồng Quản trị, Cổ đông nắm rõ hoạt động công ty và có chính sách, chiến lược phù hợp.

About risk control activities: In addition to the daily work in the process of risk control of operations, Pinetree has completed relevant business processes with existing processes and regulations to meet the risk management needs to ensure safety in the Company's operations and still meet the requirements of development. The company continues to organize a number of professional training for the brokerage and customer care department. Business processes continue to be updated to suit the actual situation and legal requirements. The BOM of Pinetree determines that internal compliance control is an important source of information to help the Board of Directors and shareholders understand the company's operations and have appropriate policies and strategies.

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2025 /The business plan for 2025:

Trong năm 2025, Công ty đặt các chỉ tiêu kinh doanh như sau:

In 2025, the Company sets the following business targets

Chỉ tiêu /Indicators	Đơn vị /Unit	Kế hoạch năm 2025 2025's Plan
Doanh thu hoạt động <i>Operating Revenue</i>	Đồng	382.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit trước tax</i>	Đồng	72.800.000.000

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the General Meeting of Shareholders consideration and approval.

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



Lee Jun Hyuck



Số /No: 03/2025/BC-BKS

Hà Nội, 02/04/2025 /Hanoi, April 02, 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT /REPORT OF BOARD OF SUPERVISORS
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Kính thưa Đại hội,

To: *The General Meeting of Shareholders*

Ban Kiểm soát (“BKS”) Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree (“Pinetree”/“Công ty”) báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 (“Đại hội”) như sau:

The Board of Supervisory (“BOS”) of Pinetree Securities Corporation (“Pinetree”/“the Company”) would like to submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders as follow:

1. Hoạt động của BKS năm 2024 /Activities of the BOS in 2024

1.1. Cơ cấu của BKS /Structure of the BOS

Thành phần BKS tại thời điểm 31/12/2024 như sau:

The members of BOS at 31/12/2024 as follow:

- Ông Nguyễn Thạch Hoàn – Trưởng BKS /*Mr. Nguyen Thach Hoan – Head of BOS*
- Ông Lee Jun Hyeob – Thành viên BKS /*Mr. Lee Jun Hyeob – Member*
- Ông Shin Jae Yeol – Thành viên BKS /*Mr. Shin Jae Yeol – Member*

1.2. Hoạt động của BKS năm 2024 /Operation of the BOS in 2024

Trong năm 2024, BKS đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ của Pinetree cũng như tuân thủ các quy định khác của pháp luật:

In 2024, the BOS has performed the following activities in accordance with the Charter of Pinetree and other regulations of laws:

- Thực hiện giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành Công ty.
*Monitoring the operation and compliance with the provisions of law and the Charter of the Company for the Board of Directors (“**BOD**”), General Director, management board in the management and administration of the Company.*
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số buổi họp của ban lãnh đạo Pinetree về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
Participate in meetings of the BOD and a number of meetings of the management board of Pinetree on annual business plan and report on the implementation of the annual plan.
- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Pinetree, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Pinetree.

Regularly control the operation of capital use of Pinetree, track asset rotation of Pinetree.

- Kiểm soát các báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và báo cáo năm nhằm đánh giá tính hợp lý và chính xác của các số liệu tài chính trước khi đệ trình HĐQT.
Supervise the quarter, six-month and annual financial statements in order to assess the reasonableness and accuracy of financial data before submitting to the BOD.
- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.
Control the compliance with the internal spending regime at the Company.

Trong năm 2024, BKS được cung cấp đầy đủ thông tin về các quyết định của HĐQT, Tổng Giám đốc, ban điều hành; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của mình. HĐQT và BKS luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Pinetree, bám sát nhiệm vụ được giao.

In 2024, the BOS were provided with sufficient information on the decisions of the BOD and General Director; management board; and at the same time received support and favorable conditions for inspection and supervision. The BOD and BOS always exchanged information on issues related to the direction of Pinetree, closely following the assigned tasks.

2. Kết quả giám sát của BKS /The result of supervising activities of BOS 2024

BKS đánh giá trong năm 2024, HĐQT, Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo Pinetree đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành. Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, và cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

BOS evaluated that, in 2024, BOD, General Director and management board of Pinetree have complied with the provisions of the law in administrative management. The members of the BOD, General Director and the management staff have implemented the functions and tasks assigned in accordance with the Enterprise Law, the Company Charter and the BOD' Resolution.

2.1. Nhận xét về hoạt động của HĐQT /Evaluation of the management of BOD

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
Successfully organized the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường năm 2024.
Successfully organized the 2024 Extraordinary General Meeting of Shareholders.
- HĐQT đã tiến hành các cuộc họp theo quy định để triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ phù hợp với tình hình hoạt động Công ty. Các cuộc họp đã tuân thủ quy định, quy chế của Công ty. BKS cũng đã được cung cấp đầy đủ các tài liệu, Biên bản, Nghị quyết của các cuộc họp HĐQT.
The BOD has conducted meetings according to regulations to implement the resolutions of the GMS, in accordance with the operation situation of the Company. Meetings are in compliance with regulations, statues of the Company. BOS has also been provided with full documents, resolutions and minutes of meetings of the BOD.
- Trong các phiên họp, các thành viên của HĐQT đều tham gia đầy đủ, làm việc trách nhiệm, tuân thủ pháp luật và đặt lợi ích Công ty lên hàng đầu nhằm đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời phục vụ hoạt động kinh doanh Công ty.
During its meetings, the members of the BOD fully participate, work responsibly, comply with the law and consider the Company's interests as first priority in order to make accurate and timely decisions for Company business operation.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty và các quy định



pháp luật có liên quan.

Resolutions and Decisions of the BOD comply with the Company's Charter and relevant legal provisions.

Qua quá trình giám sát, BKS không phát hiện bất kỳ bất thường nào trong các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT.

Through the supervision process, the BOS did not find anything unusual in the management and administration activities of the BOD.

2.2. Nhận xét về hoạt động của Tổng Giám đốc /Evaluation of the executive work of the General Director

- Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Trong quá trình điều hành, Tổng Giám đốc đã có báo cáo về tình hình hoạt động trong tháng và kế hoạch, định hướng dự kiến của tháng tiếp theo báo cáo HĐQT.

The General Director has made great efforts in implementing resolutions and decisions of the GMS and the BOD. In the process of management, the General Director has reported on the operation situation in the month and the plan and expected orientation of the following month to the BOD.

- Cung cấp đầy đủ tài liệu cho BKS phục vụ việc kiểm tra, giám sát.

Provide sufficient documents for the BOS' inspection and supervision.

Qua quá trình giám sát, BKS không phát hiện bất kỳ bất thường nào trong các hoạt động của Tổng Giám đốc Công ty.

Through the supervision process, the BOS did not find anything unusual in the activities of the General Director.

3. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025 /Operation plan of the BOS in 2025

- Tiếp tục duy trì hiệu quả trong phạm vi chức năng của BKS.

Continue to maintain efficiency within the functions of the BOS.

- Không ngừng tăng cường sự phối hợp giữa BKS, HĐQT, Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo nhằm tăng cường sự hiệu quả trong công tác quản trị Công ty.

Constantly strengthening the coordination between the BOS, BOD, General Director and management board to enhance the effectiveness of operation management over Company.

- Tăng cường giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong phạm vi chức năng nhằm giám sát và kiến nghị những biện pháp trong tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Strengthen the supervision of the operation of the BOD, the General Director and Team leaders within its scope of functions to supervise and recommend measures in the organization, management and administration of business activities of the Company.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the General Meeting of Shareholders consideration and approval.

TM. BAN KIỂM SOÁT /FOR AND ON BEHALF OF BOS

TRƯỞNG BAN /HEAD OF BOS

Nguyễn Thạch Hoàn

Số /No: 04/2025/TT-HĐQT

Hà Nội, 02/04/2025 /Hanoi, April 02, 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /PROPOSALS OF BOARD OF DIRECTOR

V/v: Thông qua các nội dung về hoạt động kinh doanh
Subject: Approval on some business operations

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Pinetree**”/“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 (“**DHĐCĐ**”/“**Đại hội**”) xem xét và thông qua các nội dung sau:

*The Board of Directors (“**BOD**”) of Pinetree Securities Corporation (“**Pinetree**”/“**the Company**”) hereby submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”/“**Meeting**”) for consideration and approval of some contents as follows:*

I. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã kiểm toán /Approval on the audited Financial Statements 2024:

HDQT kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 của Pinetree đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.pinetree.vn), bao gồm:

The BOD would like submits to the GMS for approval on the Financial Statements 2024 audited by Ernst & Young Vietnam Limited and disclosed in accordance with laws and regulations, and posted on the Company’s website at (www.pinetree.vn), including:

- Báo cáo của Kiểm toán độc lập (trong đó ý kiến của kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán độc lập số 12581961/12581961_5230738_68476086_0000_EL: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Independent auditor’s report (opinion of auditor according to independent auditor’s report No. 12581961/12581961_5230738_68476086_0000_EL: “In our opinion, the accompanying financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of the Company as at 31 December 2024, and of the results of its operations, its cash flow and its changes in equity for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System, accounting guidance applicable to securities companies and the statutory requirements



relevant to preparation and presentation of the financial statements.”

- Báo cáo tình hình tài chính tại 31/12/2024.
Statement of financial position as at 31/12/2024.
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024.
Income statement for the year 2024.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
Cash flow statement.
- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu.
Statement of changes in owner's equity.
- Thuyết minh báo cáo tài chính.
Notes to the financial statements.

Trong đó /In which:

1. Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tình hình tài chính tại 31/12/2024 đã được kiểm toán:
Key terms provided in the audited Statement of financial position as at 31/12/2024:

TT NO	Các chỉ tiêu Items	Số tiền (Đồng) Value (Dong)
I	Tổng Tài sản Total assets	3.377.591.665.104
1	Tài sản ngắn hạn <i>Current assets</i>	3.302.903.842.788
	Tài sản tài chính <i>Financial assets</i>	3.296.236.843.359
	Tài sản ngắn hạn khác <i>Other current assets</i>	6.666.999.429
2	Tài sản dài hạn <i>Non-current assets</i>	74.687.822.316
	Tài sản tài chính dài hạn <i>Long-term financial assets</i>	0
	Tài sản cố định <i>Fixed assets</i>	44.886.742.574
	Tài sản dài hạn khác <i>Other long-term assets</i>	27.265.053.894
II	Tổng Nguồn vốn Total Liabilities and Owner's Equity	3.377.591.665.104
1	Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	1.826.381.251.313
2	Vốn chủ sở hữu <i>Owner's Equity</i>	1.551.210.413.791

2. Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo thu nhập toàn diện năm 2024 đã được kiểm toán:
Key terms provided in the audited Income statement for the year:

10
ĐƠN
CỐ P
KING
LINE
ĐA

TT No	Các chỉ tiêu Items	Số tiền (Đồng) Value (dong)
1	Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	309.988.216.585
2	Chi phí hoạt động <i>Operating expenses</i>	111.293.813.021
3	Doanh thu hoạt động tài chính <i>Finance income</i>	4.400.181.622
4	Chi phí tài chính <i>Finance expense</i>	67.358.854.246
5	Chi phí quản lý CTCK <i>General and administrative expense</i>	71.877.473.550
6	Kết quả hoạt động <i>Operating profit</i>	63.858.257.390
7	Thu nhập và Chi phí khác <i>Other income and other expense</i>	10.110.287
8	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	63.868.367.677
9	Thuế thu nhập doanh nghiệp <i>CIT expense</i>	12.811.557.057
10	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	51.056.810.620

II. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 /Approval on appointment of the audit firm for the year 2025:

HDQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty được lựa chọn, đàm phán, giao kết hợp đồng/thỏa thuận để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính, Báo cáo Tỷ lệ An toàn Tài chính trong năm 2025 của Pinetree, với một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 và thuộc một trong các công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây:

The BOD would like to submit to the GMS for approval to authorize the Legal Representative to select, negotiate, sign contracts/agreement to audit and review the Financial Statement, Financial Safety Ratio Report in 2025 of Pinetree, with one of the independent audit firms which are approved to audit entities having public interests in the securities sector in 2025 by the State Securities Commission of Vietnam and belongs to one of the auditing firms in the list below:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam /Ernst & Young Vietnam Limited
- Công ty TNHH PwC Việt Nam /PwC Vietnam Limited
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam /Deloitte Vietnam Limited
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam /KPMG Vietnam Limited

III. Thông qua chính sách thù lao cho HĐQT, BKS /Approval on remuneration for the BOD, BOS for the year 2025

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua chính sách thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

The BOD submit to the GMS for approval on the remuneration for the members of the BOD, BOS for the year 2025, as follows:

- Thù lao HĐQT : 0 đồng/tháng /dong/month
Members of BOD
- Thù lao BKS : 0 đồng/tháng /dong/month
Members of BOS

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the GMS's consideration and approval.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF
DIRECTORS



Noh Eun Woo

Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD



Số /No: 05/2025/TT-HĐQT

Hà Nội, 02/04/2025 /Hanoi, April 02, 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /PROPOSALS OF BOARD OF DIRECTOR

V/v: Thông qua phương án chào bán Chứng quyền có bảo đảm
Subject: Approval on offering plan of Covered warrants

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Pinetree**”/“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 (“**DHĐCD**”/“**Đại hội**”) xem xét và thông qua phương án chào bán Chứng quyền có bảo đảm cụ thể như sau:

*The Board of Directors (“**BOD**”) of Pinetree Securities Corporation (“**Pinetree**”/“**the Company**”) hereby submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”/“**Meeting**”) for consideration and approval on offering plan of Covered warrants detailed as follows:*

1. Chào bán Chứng quyền có bảo đảm /Offering Covered warrants

Chấp thuận/phê duyệt việc chào bán Chứng quyền có bảo đảm của Công ty và một số nội dung liên quan đến các đợt Chào bán Chứng quyền có bảo đảm như sau:

Approve the offering of Covered warrants of the Company and some contents related to the Offerings of Covered warrants as follows:

1.1. Chủ trương chào bán: Chấp thuận/phê duyệt việc Công ty thực hiện chào bán Chứng quyền có bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm các nghiệp vụ sau:

Offering plan: Approve the Company's offering of Covered warrants in accordance with relevant legal regulations, including the following operations:

- Chào bán và niêm yết Chứng quyền có bảo đảm /*Offering and listing of Covered warrants*
- Tạo lập thị trường cho Chứng quyền có bảo đảm /*Play the role of Market Maker for Covered warrants*
- Giao dịch nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro cho Chứng quyền có bảo đảm /*Transactions aimed at hedging risks for Covered warrants*
- Môi giới và tư vấn đầu tư Chứng quyền có bảo đảm /*Brokerage and investment*

consulting of Covered warrants

- Các nghiệp vụ khác liên quan đến Chứng quyền có bảo đảm theo quy định pháp luật
/Other operations related to Covered warrants as prescribed by law.

1.2. Hạn mức chào bán chứng quyền có bảo đảm: Tại thời điểm phát hành của mỗi đợt Chào bán, tổng hạn mức tối đa của Chứng quyền có bảo đảm là 20% (*hai mươi phần trăm*) vốn khả dụng của Công ty theo báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất tại thời điểm phát hành và trong mọi trường hợp, không vượt quá mức giới hạn tối đa theo quy định của pháp luật liên quan và/hoặc quy chế của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước từng thời điểm.

Covered warrants offering limit: At the time of issuance of each Offering, the total maximum limit of Covered warrants is 20% (twenty percent) of the Company's available capital according to the most recent audited financial report at the time of issuance and in any case, does not exceed the maximum limit as prescribed by relevant laws and/or regulations of the State Securities Commission from time to time.

1.3. Phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu Chứng quyền có bảo đảm trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản, cụ thể như sau:

Guarantee plan for payment and obligations of the Company to the Covered warrants owners in case the Company becomes insolvent, merges, consolidates, dissolves, or goes bankrupt, specifically as follows:

i) **Phương án bảo đảm thanh toán** cho các chứng quyền có bảo đảm đã phát hành: Căn cứ quy định của pháp luật và bản cáo bạch chứng quyền có bảo đảm, khi nhà đầu tư đặt lệnh thực hiện chứng quyền có bảo đảm hoặc tại ngày đáo hạn, nhà đầu tư sở hữu chứng quyền có bảo đảm có lãi được thanh toán bằng các nguồn sau:

Payment guarantee plan for issued Covered warrants: Pursuant to the provisions of law and the Covered warrant prospectus, when an investor places an order to exercise a Covered warrant or on the maturity date, the investor owning a Covered warrant will receive interest paid from the following sources:

- Nguồn vốn lưu động bố trí cho việc thanh toán chứng quyền có bảo đảm;
Working capital allocated for payment of Covered warrants;
- Tài sản phòng ngừa rủi ro và các tài sản khác có trên tài khoản tự doanh;
Hedging assets and other assets in the proprietary account(s);
- Tài sản có trên tài khoản ký quỹ tại ngân hàng lưu ký;
Assets in the deposit account(s) at the depository bank(s);
- Ngân hàng lưu ký thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh (nếu có);
The depository bank(s) performs the guarantee obligation (if any);
- Các tài sản hợp pháp khác mà Công ty được phép dùng để thanh toán (nếu có).
Other legal assets that the Company is allowed to use for payment (if any).

Trường hợp không đủ tài sản để thanh toán bảo đảm thực hiện chứng quyền có bảo đảm, việc giải quyết quyền lợi của nhà đầu tư được thực hiện theo quy định pháp luật liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

In case there are insufficient sources to pay for the Covered warrants, the settlement of the investor's rights shall be carried out in accordance with relevant legal provisions applicable to partially secured creditors.

- ii) **Nghĩa vụ của Công ty** trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản:

Obligations of the Company in case of insolvency, split-up, merger, consolidation, dissolution or bankruptcy:

Khi Công ty bị mất khả năng thanh toán, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản thì việc bảo đảm quyền lợi cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền có bảo đảm được thực hiện theo quy định pháp luật liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần và phương án chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể hoặc phá sản và các quy định về xử lý trường hợp đặc biệt tại Điều 15 Thông tư số 107/2016/TT-BTC hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm và các quy định sửa đổi, bổ sung (nếu có).

In case of insolvency, split-up, merger, consolidation, dissolution or bankruptcy, the guarantee of rights for investors owning Covered warrants shall be implemented in accordance with relevant legal provisions applicable to partially secured creditors and the plan for split, merge, consolidate, dissolve or go bankrupt and the provisions on handling special cases in Article 15 of Circular No. 107/2016/TT-BTC guiding the offering and trading of Covered warrants and amendments and supplements (if any).

1.4. Bổ sung các nội dung về việc Chào bán chứng quyền có bảo đảm tại Điều lệ Công ty:

Supplementing the contents on the Offering of Covered warrants in the Company Charter:

Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty, trong đó có nội dung về quyền của người sở hữu chứng quyền có bảo đảm, theo Tờ trình số 06/2025/TT-HĐQT ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc sửa đổi Điều lệ của Công ty.

Approving the amendment of the Company Charter, including the content on the rights of Covered warrant holders, according to Proposal No. 06/2025/TT-HDQT dated April 02, 2025 of the Company's Board of Directors on amending the Company Charter.

2. Thông qua việc giao/phân quyền/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chào bán và niêm yết các đợt Chào bán, cụ thể như sau:

Approve the assignment/delegation/authorization to the Board of Directors to carry out the offering and listing of the Offerings, specifically as follows:

- Quyết định và thực hiện các phương án chi tiết về nội dung của từng đợt Chào bán, bao gồm việc quyết định các nội dung đợt chào bán, lựa chọn mã chứng khoán cơ sở, loại Chứng quyền, kiểu thực hiện Chứng quyền có bảo đảm, giá trị của từng đợt Chào bán, số lượng Chứng quyền có bảo đảm đăng ký chào bán, giá thực hiện (chỉ số thực hiện), thời hạn của Chứng quyền có bảo đảm, ngày niêm yết dự kiến, và các thông tin liên quan khác liên quan đến đợt Chào bán.

Decide and implement detailed plans for each Offering, including deciding on the content of the Offering, selecting the underlying stock code, type of Covered warrants, type of exercise of Covered warrant, value of each Offering, number of Covered warrants registered for offering, exercise price (execution index), term of Covered warrants, expected listing date, and other relevant information related to the Offering.

- Thực hiện mọi thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký, thực hiện, triển khai chào bán và niêm yết Chứng quyền có bảo đảm trên Sở Giao dịch Chứng khoán.

Carry out all necessary legal procedures to register, implement and deploy the offering and listing of Covered warrants on the Stock Exchange.

- Quyết định thời điểm thích hợp, phù hợp với tình hình thực tế kinh doanh của Công ty để thực hiện các thủ tục chào bán Chứng quyền có bảo đảm và kinh doanh của Công ty liên quan đến Chứng quyền có bảo đảm sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Decide on an appropriate time, consistent with the actual business situation of the Company, to carry out procedures for offering Covered warrants and the Company's business related to Covered warrants after receiving approval from the State Securities Commission.

- HĐQT được quyền giao và ủy quyền một phần hoặc toàn bộ các công việc trên cho Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật để quyết định, sửa đổi, thực hiện, triển khai tất cả công việc liên quan, phù hợp với quy định của pháp luật.

The BOD has the right to partially or fully assign and authorize all of the above tasks to the General Director cum Legal representative to decide, amend, implement and deploy all related work.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the GMS's consideration and approval.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS



Noh Eun Woo

Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD



Số /No: 06/2025/TT-HĐQT

Hà Nội, 02/04/2025 /Hanoi, April 02, 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /PROPOSAL OF BOARD OF DIRECTORS

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree
Subject: Amendments and supplements to the Charter of Pinetree Securities Corporation

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 (“**Đại hội**”) xem xét và thông qua nội dung liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, cụ thể như sau:

The Board of Directors (“**BOD**”) of Pinetree Securities Corporation hereby submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) to approve on the amendments and supplements to the Charter of Pinetree Securities Corporation, specifically as follows:

1. Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như toàn văn dự thảo Điều lệ đính kèm / Approval on the amendment and supplement to the Company Charter as the full text of the attached draft Charter:

Trong đó, bổ sung Điều 16A, Mục 1, Chương II, như sau:

In which, supplement Article 16A, Section 1, Chapter II, as follows:

o **Nội dung bổ sung /Supplement contents:**

“Điều 16A. Phát hành chứng quyền có bảo đảm

1. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của UBCK, Công ty sẽ phát hành chứng quyền có bảo đảm và thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.

2. Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện.

3. Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty (không bao gồm lượng chứng quyền chưa lưu hành). Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các quyền nhận thanh toán bằng tiền, chuyển nhượng, tặng cho, để lại thừa kế, cầm cố, thế chấp,...

“Article 16A. Issuance of Covered warrants



1. Pursuant to the provisions of law and approval of the State Securities Commission, the Company will issue covered warrants and perform all operations related to covered warrants.

2. Covered warrants are collateralized securities issued by the Company, allowing the owner the right to buy (call warrant) or sell (put warrant) underlying securities to the Company at a predetermined price, at or before a specified time, or to receive the difference between the exercise price and the price of the underlying securities at the time of exercise.

3. The warrant holder is a partially secured creditor of the Company (excluding the amount of unissued warrants). In addition, the warrant holder has the rights and obligations as prescribed by law and the prospectus when offering warrants, including but not limited to the rights to receive payment in cash, transfer, donate, bequeath, pledge, mortgage, etc.”

- **Lý do sửa đổi, bổ sung:** Bổ sung quy định về việc phát hành chứng quyền có bảo đảm để phù hợp với sản phẩm mới của Công ty và đáp ứng quy định của pháp luật về việc phát hành chứng quyền có bảo đảm.

Reason for amendment, supplement: Supplementing regulations on the issuance of covered warrants to be consistent with the Company's new products and meet legal regulations on the issuance of covered warrants,

2. Phê duyệt thời điểm có hiệu lực của Điều lệ /Approval on the effective date of the Charter: Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.

The new Charter takes effect from the date of approval by the General Meeting of Shareholders and replaces the current Charter.

3. Giao Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty: tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới (sửa đổi, bổ sung).

Assign the General Director - Legal Representative of the Company: to organize the completion and signing of the new Charter (amended and supplemented).

Điều lệ sửa đổi kèm theo Tờ trình này.

The amended Charter is enclosed with this Proposal.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the GMS's consideration and approval.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF
DIRECTORS**



**Noh Eun Woo
Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN PINETREE**

---o0o---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---o0o---

DỰ THẢO

**ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE**

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

MỤC LỤC

CĂN CỨ PHÁP LÝ	5
Chương I.....	5
QUY ĐỊNH CHUNG	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	5
Điều 2. Tên, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Công ty	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật.....	6
Điều 4. Phạm vi hoạt động kinh doanh	7
Điều 5. Mục tiêu hoạt động	7
Điều 6. Nguyên tắc hoạt động	7
Điều 7. Quyền của Công ty.....	7
Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty.....	8
Điều 9. Các quy định về cấm và hạn chế.....	9
Chương II	10
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG	10
Mục 1.....	10
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN	10
Điều 10. Vốn Điều lệ.....	11
Điều 11. Các loại cổ phần	11
Điều 12. Sổ đăng ký cổ đông	11
Điều 13. Cổ phiếu	11
Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần	11
Điều 15. Mua lại cổ phần	12
Điều 16. Cách thức tăng, giảm vốn Điều lệ.....	12
Điều 16A. Phát hành chứng quyền có bảo đảm	12
Mục 2.....	12
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG	12
Điều 17. Quyền của cổ đông Công ty.....	12
Điều 18. Nghĩa vụ của cổ đông.....	14
Điều 19. Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông.....	14
Chương III.....	15
QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY	15
Điều 20. Bộ máy quản trị Điều hành của Công ty.....	15
I. Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 21. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 22. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 23. Thay đổi các quyền	16

Điều 24. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 25. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông	17
Điều 26. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 27. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 28. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	19
Điều 29. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 30. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	22
Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	22
II. Hội đồng quản trị	22
Điều 33. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	22
Điều 34. Số lượng, thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 35. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	25
Điều 36. Chủ tịch Hội đồng quản trị	25
Điều 37. Cuộc họp Hội đồng quản trị và biên bản cuộc họp	25
Điều 38. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	27
Điều 39. Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị	27
III. Tổng Giám đốc	28
Điều 40. Tổng Giám đốc; quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc	28
Điều 41. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc	29
Điều 42. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc	29
Điều 43. Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Tổng Giám đốc	30
IV. Ban Kiểm soát	30
Điều 44. Số lượng, nhiệm kỳ và thành phần của thành viên Ban Kiểm soát	30
Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát	31
Điều 46. Cách thức hoạt động và cuộc họp của Ban Kiểm soát	33
Điều 47. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên	33
Điều 48. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	33
Chương IV	33
XỬ LÝ MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN	33
Điều 49. Các tranh chấp có thể xảy ra	33
Điều 50. Cách xử lý, giải quyết tranh chấp	34
Điều 51. Các hợp đồng, giao dịch phải được chấp thuận	34
Điều 52. Chế độ báo cáo và công bố thông tin	35
Chương V	35
QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN	35
Điều 53. Năm tài chính	36
Điều 54. Hệ thống kế toán	36

Điều 55. Kiểm toán.....	36
Điều 56. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận.....	36
Điều 57. Xử lý lỗ trong kinh doanh	36
Điều 58. Trích lập các quỹ theo quy định	37
Chương VI.....	37
TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN CÔNG TY	37
Điều 59. Tổ chức lại công ty	37
Điều 60. Giải thể.....	37
Điều 61. Phá sản	37
Chương VII.....	37
SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ.....	37
Điều 62. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ.....	37
Chương VIII.....	38
HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ.....	38
Điều 63. Ngày hiệu lực	38

CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm, và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm, và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

- Các Nghị quyết có liên quan của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Quyết định của Tổng Giám đốc Công ty.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. “Công ty” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree;

b. “Vốn Điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá số cổ phần đã phát hành mà các cổ đông đã thanh toán đủ và được ghi vào Điều lệ công ty;

c. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm,;

d. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;

e. “Người quản lý công ty” bao gồm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của Công ty;

f. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định của Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp;

g. “Việt Nam” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

h. “UBCK” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

2. Trong Điều lệ này, việc tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những văn bản sửa đổi hoặc thay thế của điều khoản hoặc văn bản đó.

3. Các tiêu đề (chương, Điều của Điều lệ) được đưa vào để thuận tiện cho việc theo dõi và không ảnh hưởng tới ý nghĩa, nội dung của Điều lệ.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh.

Điều 2. Tên, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty:

a. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree

b. Tên tiếng Anh: Pinetree Securities Corporation

c. Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree

d. Tên viết tắt: Pinetree Securities

2. Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty: Số 10/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 18/02/2003, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.

3. Hình thức pháp lý của Công ty:

Công ty cổ phần được cấp giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Chứng khoán.

4. Trụ sở Công ty:

a. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 20, Tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

b. Điện thoại: 024.62761818 Fax: 024.62750077 Email: contact@pinetree.vn

c. Địa chỉ website: www.pinetree.vn

5. Mạng lưới hoạt động:

a. Công ty có thể có chi nhánh, phòng giao dịch và văn phòng đại diện để thực hiện các Mục tiêu hoạt động của Công ty, phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị trong phạm vi pháp luật cho phép;

b. Chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện là những đơn vị thuộc Công ty và Công ty phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện của mình;

c. Công ty chỉ hoạt động kinh doanh chứng khoán, cung cấp dịch vụ chứng khoán tại các địa Điểm đặt trụ sở chính, chi nhánh và phòng giao dịch đã được UBCK chấp thuận;

d. Tên chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện phải mang tên Công ty kèm theo cụm từ chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và tên riêng để phân biệt.

6. Thời hạn hoạt động:

Thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn, trừ trường hợp chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại Điều lệ này.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là: Tổng Giám đốc.

3. Trường hợp người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ đã ủy quyền.

4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo Khoản 3 Điều này mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc

bị chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.

6. Tòa án, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng khác có quyền chỉ định người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi hoạt động kinh doanh

1. Nghiệp vụ kinh doanh của Công ty là:

a. Môi giới chứng khoán;

b. Tư vấn đầu tư chứng khoán;

c. Tự doanh chứng khoán;

d. Bảo lãnh phát hành;

e. Kinh doanh chứng khoán phái sinh: Môi giới, Tư vấn đầu tư và Tự doanh chứng khoán phái sinh;

f. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh.

2. Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại Khoản 1 Điều này, Công ty được cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư, phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính.

3. Công ty có thể bổ sung, rút bớt một hoặc một số nghiệp vụ kinh doanh nêu tại Khoản 1 Điều này sau khi được UBCK chấp thuận.

Điều 5. Mục tiêu hoạt động

Mục tiêu hoạt động của Công ty là: từng bước mở rộng thị trường, đẩy mạnh kinh doanh, tạo việc làm cho người lao động.

Điều 6. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện hoạt động kinh doanh một cách công bằng, trung thực.

3. Ban hành quy trình nghiệp vụ, quy trình kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, quy tắc đạo đức hành nghề phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của Công ty.

4. Đảm bảo nguồn lực về con người, vốn và cơ sở vật chất cần thiết để phục vụ cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, tuân thủ quy định của pháp luật.

5. Tách biệt về văn phòng làm việc, nhân sự, hệ thống dữ liệu, báo cáo giữa các bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa Công ty với khách hàng, giữa khách hàng với nhau. Công ty phải công bố cho khách hàng biết trước về những xung đột lợi ích có thể phát sinh giữa Công ty, người hành nghề và khách hàng.

6. Bố trí người hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ hoạt động kinh doanh. Người hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán không được đồng thời thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán.

7. Dự báo giá hoặc khuyến nghị giao dịch liên quan đến một loại chứng khoán cụ thể trên các phương tiện truyền thông phải ghi rõ cơ sở phân tích và nguồn trích dẫn thông tin.

Điều 7. Quyền của Công ty

1. Có tất cả các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp nếu các quyền đó không mâu thuẫn với quy định của Luật Chứng khoán.
2. Cung cấp dịch vụ về chứng khoán và các dịch vụ tài chính trong phạm vi pháp luật cho phép.
3. Thực hiện thu phí, lệ phí phù hợp với quy định của Bộ Tài chính.
4. Ưu tiên sử dụng lao động trong nước, bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của Luật Lao động, tôn trọng quyền tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty

1. Nguyên tắc chung:
 - a. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Thiết lập hệ thống kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và giám sát, ngăn ngừa những xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty và trong giao dịch với người có liên quan;
 - c. Tuân thủ các nguyên tắc về quản trị công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - d. Tuân thủ các quy định về an toàn tài chính theo quy định của Bộ Tài chính;
 - f. Lưu giữ đầy đủ các chứng từ và tài khoản phản ánh chi tiết, chính xác các giao dịch của khách hàng và của Công ty;
 - g. Thực hiện việc bán hoặc cho khách hàng bán chứng khoán khi không sở hữu chứng khoán và cho khách hàng vay chứng khoán để bán theo quy định của Bộ Tài chính;
 - h. Tuân thủ các quy định của Bộ Tài chính về thực hiện nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán;
 - i. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật có liên quan;
 - j. Thực hiện công bố thông tin, báo cáo và lưu trữ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - k. Đóng góp quỹ hỗ trợ thanh toán theo quy định;
2. Nghĩa vụ đối với cổ đông:
 - a. Phân định rõ trách nhiệm giữa Đại hội đồng cổ đông với Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát để quản lý phù hợp với quy định của pháp luật;
 - b. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc với các cổ đông để đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và đối xử công bằng giữa các cổ đông, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
 - c. Không được thực hiện các hành vi sau:
 - Cam kết về thu nhập, lợi nhuận cho các cổ đông (trừ trường hợp đối với cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức cố định);
 - Nắm giữ bất hợp pháp các lợi ích, thu nhập từ cổ phần của các cổ đông;
 - Cung cấp tài chính hoặc bảo lãnh cho các cổ đông một cách trực tiếp hoặc gián tiếp; cho vay dưới mọi hình thức đối với các cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và người có liên quan của những đối tượng này;
 - Tạo thu nhập cho cổ đông bằng cách mua lại cổ phiếu của các cổ đông dưới các hình thức không phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Xâm phạm đến các quyền của cổ đông như: Quyền sở hữu, quyền chọn, quyền giao dịch công bằng, quyền được cung cấp thông tin, các quyền và lợi ích hợp pháp khác;

3. Nghĩa vụ đối với khách hàng:

a. Luôn giữ chữ tín với khách hàng, không xâm phạm tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác của khách hàng;

b. Quản lý tách biệt tiền và chứng khoán của từng khách hàng, quản lý tách biệt tiền và chứng khoán của khách hàng với tiền và chứng khoán của Công ty. Mọi giao dịch bằng tiền của khách hàng phải được Công ty thực hiện qua ngân hàng. Không lạm dụng các tài sản do khách hàng ủy thác cho Công ty quản lý và tiền thanh toán giao dịch của khách hàng, chứng khoán của khách hàng lưu ký tại Công ty;

c. Ký hợp đồng bằng văn bản với khách hàng khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin cho khách hàng khi thực hiện dịch vụ mà mình cung cấp;

d. Chỉ đưa ra lời tư vấn phù hợp với khách hàng trên cơ sở nỗ lực thu thập thông tin về khách hàng: Thu thập, tìm hiểu thông tin về tình hình tài chính, Mục tiêu đầu tư, khả năng chấp nhận rủi ro, kỳ vọng lợi nhuận của khách hàng và cập nhật thông tin theo quy định của pháp luật. Bảo đảm các khuyến nghị, tư vấn đầu tư của Công ty cho khách hàng phải phù hợp với từng khách hàng;

e. Chịu trách nhiệm về độ tin cậy của những thông tin công bố cho khách hàng. Đảm bảo rằng khách hàng đưa ra các quyết định đầu tư trên cơ sở đã được cung cấp thông tin đầy đủ, bao gồm cả nội dung và rủi ro của sản phẩm, dịch vụ cung cấp. Nghiêm cấm mọi hành vi gian dối và công bố thông tin sai sự thật;

f. Thận trọng, không tạo ra xung đột lợi ích với khách hàng. Trong trường hợp không thể tránh được, Công ty phải thông báo trước cho khách hàng và áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo đối xử công bằng với khách hàng;

g. Ưu tiên thực hiện lệnh của khách hàng trước lệnh của Công ty;

h. Thiết lập một bộ phận chuyên trách, chịu trách nhiệm thông tin liên lạc với khách hàng và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng;

i. Hoàn thành nghĩa vụ của mình với khách hàng một cách tốt nhất;

j. Bảo mật thông tin của khách hàng:

- Công ty có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan đến sở hữu chứng khoán và tiền của khách hàng, từ chối việc Điều tra, phong tỏa, cầm giữ, trích chuyển tài sản của khách hàng mà không có sự đồng ý của khách hàng;

- Quy định tại Điểm này không áp dụng trong các trường hợp sau đây:

+ Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;

+ Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 9. Các quy định về cấm và hạn chế

1. Quy định đối với Công ty:

a. Không được đưa ra nhận định hoặc bảo đảm với khách hàng về mức thu nhập hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư của mình hoặc bảo đảm khách hàng không bị thua lỗ, ngoại trừ đầu tư vào chứng khoán có thu nhập cố định;

b. Không được thỏa thuận hoặc đưa ra lãi suất cụ thể hoặc chia sẻ lợi nhuận/thua lỗ với khách hàng để lôi kéo khách hàng tham gia giao dịch;

c. Không được trực tiếp hoặc gián tiếp thiết lập các địa điểm ngoài các địa điểm giao dịch đã được UBCK chấp thuận để ký hợp đồng, nhận lệnh, thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán hoặc thanh toán giao dịch chứng khoán với khách hàng, trừ trường hợp thực hiện giao dịch chứng khoán trực tuyến;

- d. Không nhận lệnh, thanh toán giao dịch với người khác không phải là người đứng tên tài khoản giao dịch mà không có ủy quyền của khách hàng bằng văn bản;
- e. Không sử dụng tên hoặc tài khoản của khách hàng để đăng ký, giao dịch chứng khoán;
- f. Không chiếm dụng chứng khoán, tiền hoặc tạm giữ chứng khoán của khách hàng theo hình thức lưu ký dưới tên Công ty;
- g. Không được tiết lộ thông tin về khách hàng trừ khi được khách hàng đồng ý hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;
- h. Không được thực hiện những hành vi làm cho khách hàng và nhà đầu tư hiểu nhầm về giá chứng khoán;
- i. Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán không được chứa đựng những thoả thuận nhằm trốn tránh nghĩa vụ pháp lý của Công ty mà không có lý do chính đáng; hạn chế phạm vi bồi thường của Công ty mà không có lý do chính đáng hoặc chuyển rủi ro từ Công ty sang khách hàng; buộc khách hàng thực hiện nghĩa vụ bồi thường một cách không công bằng và các thoả thuận gây bất lợi một cách không công bằng cho khách hàng;

2. Quy định đối với người hành nghề chứng khoán:

a. Trừ trường hợp được cử là người đại diện phần vốn góp hoặc được cử vào Ban quản lý công ty của tổ chức sở hữu Công ty hoặc tổ chức mà Công ty đầu tư, người hành nghề chứng khoán không được:

- Đồng thời làm việc cho tổ chức khác có quan hệ sở hữu với Công ty;
- Đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ khác;
- Đồng thời làm Tổng Giám đốc của một tổ chức chào bán chứng khoán ra công chúng hoặc tổ chức niêm yết;

b. Chỉ được mở tài khoản giao dịch chứng khoán cho mình (nếu có) tại Công ty. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp khi Công ty không phải là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán;

c. Khi thực hiện các nghiệp vụ của Công ty, người hành nghề chứng khoán là người thay mặt cho Công ty để thực hiện các giao dịch với khách hàng và Công ty phải chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của người hành nghề chứng khoán. Không được sử dụng tiền, chứng khoán trên tài khoản của khách hàng khi không được Công ty ủy quyền theo sự ủy thác của khách hàng cho Công ty bằng văn bản;

3. Quy định đối với thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:

a. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc của công ty chứng khoán khác;

b. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của công ty chứng khoán khác;

c. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có) không được đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp khác. Tổng Giám đốc không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác.

Chương II **VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG**

Mục 1 **VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN**

Điều 10. Vốn Điều lệ

Vốn Điều lệ của Công ty là 1.008.800.000.000 VND (bằng chữ: Một nghìn không trăm linh tám tỷ, tám trăm triệu đồng).

Điều 11. Các loại cổ phần

1. Tổng số vốn Điều lệ của Công ty được chia thành 100.880.000 cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng Việt Nam/cổ phần.

2. Các loại cổ phần của Công ty:

Cổ phần phổ thông: 100.880.000 cổ phần;

3. Những người được quyền mua cổ phần ưu đãi: Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của Pháp luật

4. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Cách thức, tỉ lệ chuyển đổi do Đại hội đồng cổ đông thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Đặc điểm của các loại cổ phần:

Cổ phần phổ thông: Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông. Mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết;

Điều 12. Sổ đăng ký cổ đông

1. Công ty phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông ngay khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Hình thức của sổ đăng ký cổ đông: Văn bản hoặc tệp dữ liệu điện tử.

4. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Điều 13. Cổ phiếu

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu của cổ đông đối với một hoặc một số cổ phần của Công ty.

2. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông có thể đề nghị Công ty cấp lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần

1. Cổ phần của Công ty được tự do chuyển nhượng, trừ các trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và quy định tại Điều lệ này.

2. Cổ đông sáng lập không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời hạn ba (03) năm kể từ ngày thành lập, trừ trường hợp chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác trong Công ty và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật. Việc chuyển nhượng này vẫn phải đảm bảo tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông sáng lập theo quy định của pháp luật hiện hành. Hết thời hạn trên, các hạn chế đối với phần vốn góp của cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ. Hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập chỉ áp dụng đối với số cổ phần đã mua tại thời điểm thành lập Công ty.

Điều 15. Mua lại cổ phần

1. Công ty chỉ được quyền mua lại cổ phần khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện và tỷ lệ mua lại theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp mua lại cổ phần

a. Mua lại theo yêu cầu của cổ đông:

Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình, nếu cổ đông đó bỏ phiếu không tán thành đối với quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc: Tổ chức lại Công ty; sửa đổi, bổ sung các nội dung trong Điều lệ công ty liên quan đến quyền và nghĩa vụ của cổ đông. Yêu cầu mua lại cổ phần phải được lập bằng văn bản và gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên.

b. Mua lại theo quyết định của Công ty:

Công ty có thể mua lại cổ phần phổ thông, cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán. Tỷ lệ, cách thức, thủ tục mua lại cổ phần thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 16. Cách thức tăng, giảm vốn Điều lệ

1. Sau khi chính thức đi vào hoạt động, Công ty có thể tăng, giảm vốn Điều lệ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu đáp ứng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cách thức tăng vốn Điều lệ của Công ty:

- Phát hành cổ phần để huy động vốn theo quy định của pháp luật;
- Kết chuyển lợi nhuận để lại, các nguồn vốn hợp lệ khác theo quy định của pháp luật;
- Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần;
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thưởng;
- Chuyển nợ thành vốn góp theo thỏa thuận giữa công ty và chủ nợ.

3. Việc giảm vốn Điều lệ do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng vẫn phải đảm bảo điều kiện về vốn pháp định sau khi giảm vốn theo quy định hiện hành.

Điều 16A. Phát hành chứng quyền có bảo đảm

1. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của UBCK, Công ty sẽ phát hành chứng quyền có bảo đảm và thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.

2. Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện.

3. Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty (không bao gồm lượng chứng quyền chưa lưu hành). Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các quyền nhận thanh toán bằng tiền, chuyển nhượng, tặng cho, để lại thừa kế, cầm cố, thế chấp,...

Mục 2 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG

Điều 17. Quyền của cổ đông Công ty

1. Quyền của cổ đông phổ thông:

- Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình;
- Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ các trường hợp quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
- Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;
- Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây:

- Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, các báo cáo của Ban Kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

- Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp: Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

- Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

3. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho công ty hoặc người khác trong các trường hợp theo quy định của pháp luật. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Trình tự, thủ tục đề cử được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có quyền và nghĩa vụ như nhau. Không hạn chế tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 100%.

Điều 18. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số cổ phần cam kết mua; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty. Không được rút vốn đã góp ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần theo quy định của pháp luật. Trường hợp cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;

2. Tuân thủ Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

3. Chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

4. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;

5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

Điều 19. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Việc cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện theo quy định sau đây: Tổ chức là cổ đông có sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba (03) người đại diện. Các trường hợp khác chỉ được ủy quyền tối đa một (01) người đại diện.

3. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

4. Người đại diện theo ủy quyền phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định sau đây:

a. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b. Cổ đông là doanh nghiệp nhà nước theo quy định pháp luật không được cử người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty làm người đại diện theo ủy quyền tại công ty khác.

5. Việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải thông báo cho Công ty bằng văn bản và chỉ có hiệu lực đối với Công ty kể từ ngày Công ty nhận được thông báo. Văn bản ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

6. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền:

- Người đại diện theo ủy quyền nhân danh cổ đông thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật. Mọi hạn chế của cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba;

- Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm tham dự đầy đủ cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện các quyền và nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông ủy quyền;

- Người đại diện theo ủy quyền chịu trách nhiệm trước cổ đông ủy quyền do vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều này. Cổ đông ủy quyền chịu trách nhiệm trước bên thứ ba đối với trách nhiệm phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện thông qua người đại diện theo ủy quyền.

Chương III **QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

Điều 20. Bộ máy quản trị Điều hành của Công ty

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Tổng Giám đốc.
4. Ban Kiểm soát.

I. Đại hội đồng cổ đông

Điều 21. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- c. Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- f. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- g. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- h. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- j. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- n. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch quy định tại Điều 52.3 Điều lệ này;
- o. Các vấn đề khác theo quy định tại pháp luật và Điều lệ này.

Điều 22. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo quy định pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và

số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
- e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương thức khác theo thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 26 và Điều 28 Điều lệ này.

3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 24. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Số lượng, thời gian, địa điểm họp:

a. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Ngoài ra, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam và được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

b. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trường hợp không tổ chức được theo thời hạn nêu trên, Công ty phải báo cáo UBCK bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong thời hạn 02 tháng tiếp theo.

2. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 17 Điều lệ này;
- Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;

b. Thời hạn triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường là 30 ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp như quy định tại Điểm a Khoản này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

c. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Điểm b Khoản này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

d. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm c Khoản này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 17 Điều lệ này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản b, c, d này sẽ được Công ty hoàn lại.

Điều 25. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- b. Báo cáo tài chính hàng năm;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
- e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- f. Tổng mức thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- g. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên
- h. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình và nội dung cuộc họp.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

4. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối đề xuất này nếu:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 3 Điều này; hoặc
- b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 26. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 27. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông: Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông;

2. Bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch không có ủy quyền và vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;

3. Thông qua chương trình và nội dung họp: Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

6. Công bố kết quả kiểm phiếu: Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

7. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

8. Chủ tọa cuộc họp hoặc người triệu tập họp (khi chưa bầu được chủ tọa) Đại hội đồng cổ đông có quyền sau:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

9. Các trường hợp chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm hoặc thay đổi địa điểm họp:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

10. Bầu thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp trong trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 9 Điều này:

Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 9 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

Điều 28. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Công ty có thể sử dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong việc biểu quyết, như biểu quyết vắng mặt thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, biểu quyết qua internet, qua điện thoại hoặc phương thức khác theo thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về mọi vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 21 của Điều lệ này đều có thể được thông qua bằng hình thức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản.

4. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 6 và 7 Điều này:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

5. Các nghị quyết về nội dung khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 4, 6 và 7 Điều này.

6. Phương thức biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

7. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua. Việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 29. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 của Luật Doanh nghiệp;

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích lấy ý kiến;
- Tên và thông tin về cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;
- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền;

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

- Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

5. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- Các vấn đề đã được thông qua;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 30. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm có hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bởi 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác với các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa các biên bản thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 17 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định hoặc một phần nội dung quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 30 của Điều lệ này.

2. Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét triệu tập lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.

II. Hội đồng quản trị

Điều 33. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Thẩm quyền của Hội đồng quản trị:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e. Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 tháng;

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 21 của Điều lệ này, hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;

i. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác (nếu có); quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và quyền lợi khác của những người quản lý nêu trên; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;

j. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý công ty trong Điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;

k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

m. Trình báo cáo tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

n. Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;

p. Thiết lập một quy trình chuẩn về triệu tập họp, bỏ phiếu và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị để Đại hội đồng cổ đông thông qua; trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người quản lý công ty và quy trình thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc; xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý công ty;

q. Thiết lập các bộ phận hoặc cử người thực hiện nhiệm vụ kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro nhằm quy định chính sách chiến lược quản lý rủi ro trong hoạt động của Công ty và kiểm tra, đánh giá về sự phù hợp, hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;

r. Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các cổ đông và Công ty. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai các hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho Mục đích này;

s. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ lớn hơn 10% đến nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

t. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoặc Điều lệ công ty, gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường

hợp này, cổ đông của công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

5. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Quyền của thành viên Hội đồng quản trị:

- Quyền được cung cấp thông tin:

+ Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và người quản lý Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty;

+ Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị;

+ Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin: thành viên HĐQT gửi yêu cầu cung cấp thông tin bằng văn bản đến Tổng Giám đốc và người quản lý công ty. Văn bản nêu rõ nội dung thông tin cần cung cấp, thời hạn cung cấp. Văn bản yêu cầu cung cấp thông tin cần được gửi đồng thời tới các thành viên HĐQT khác, Ban Kiểm soát để theo dõi, giám sát.

- Quyền được nhận thù lao và lợi ích khác:

+ Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh;

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được trả theo quy định sau đây: Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;

+ Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao;

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

b. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị:

- Thực hiện trách nhiệm của người quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật;

- Công khai các lợi ích và người có liên quan theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 34. Số lượng, thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng và thành phần thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty có 03 (ba) thành viên

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

a. Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 03 (ba) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

b. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ mà Đại hội đồng cổ đông chưa bầu được thành viên mới thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

c. Nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị mất tư cách thành viên, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ: là nhiệm kỳ còn lại của thành viên bị thay thế.

Điều 35. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

a. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;

c. Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác;

2. Tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều này đồng thời được áp dụng cho những thành viên Hội đồng quản trị được bầu chọn bổ sung, thay thế.

Điều 36. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu ra trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị;

e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;

f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì uỷ quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được uỷ quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một (01) người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

4. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thư ký Công ty. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm, miễn nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 37. Cuộc họp Hội đồng quản trị và biên bản cuộc họp

1. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý tối thiểu phải họp một (01) lần.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì.

Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban Kiểm soát;
- b. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên của Hội đồng quản trị;

Đề nghị họp phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty và người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 3 ngày làm việc trước ngày họp cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Cách thức gửi thông báo thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

6. Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

7. Cuộc họp Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Khoản 10 Điều này.
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

9. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

11. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được lập biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại trụ sở Công ty. Biên bản họp lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

Điều 38. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a. Thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 35 của Điều lệ này;

b. Có đơn xin từ chức và được chấp thuận;

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số lượng quy định tại Điều lệ công ty. Trong trường hợp này Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba.

Các trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 39. Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị

1. Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện chức năng của mình trên nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan và bảo mật. Các chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Ban Kiểm toán nội bộ như sau:

a. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

b. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;

c. Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;

d. Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;

e. Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;

f. Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và quá trình kinh doanh;

g. Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;

h. Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;

i. Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;

j. Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;

k. Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;

1. Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các công ty con;
2. Chức năng và nguyên tắc hoạt động của Bộ phận Quản trị rủi ro:
 - a. Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và từng bộ phận trong Công ty;
 - b. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;
 - c. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
3. Yêu cầu về nhân sự của Ban Kiểm toán nội bộ:
 - a. Không phải là người đã từng bị xử phạt từ mức phạt tiền trở lên đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm trong vòng năm (05) năm gần nhất tính tới năm được bổ nhiệm;
 - b. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; Có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;
 - c. Không phải là người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Giám đốc chi nhánh (nếu có) trong Công ty;
 - d. Có Chứng chỉ Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc Chứng chỉ hành nghề chứng khoán và Chứng chỉ Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - e. Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty.

III. Tổng Giám đốc

Điều 40. Tổng Giám đốc; quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị thuê và/hoặc bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, cụ thể bao gồm việc quyết định, phê duyệt, ký tất cả các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu, văn bản khác có liên quan đến các vấn đề sau đây:

- a. Các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty và các công việc khác mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại Khoản 2 Điều 33 của Điều lệ và thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 21 của Điều lệ;
- b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
- f. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- g. Tuyển dụng lao động;

h. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;

i. Việc mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác đối với và/hoặc liên quan đến, bao gồm nhưng không giới hạn tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chứng khoán, giấy tờ có giá, có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này, hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;

j. Việc đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Tổng Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.

4. Quyền lợi và trách nhiệm của các thành viên Tổng Giám đốc:

a. Quyền lợi của Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc được quyền nhận tiền lương theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Tiền lương và quyền lợi khác của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

- Thù lao của Tổng Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

b. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc:

- Thực hiện trách nhiệm của người quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật;

- Công khai các lợi ích và người có liên quan theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp;

- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 41. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

1. Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù hoặc bị cấm hành nghề chứng khoán theo quy định của pháp luật;

2. Có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận nghiệp vụ của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm hoặc tại bộ phận tài chính, kế toán, đầu tư trong các doanh nghiệp khác;

3. Có chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ;

4. Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm được lựa chọn làm Tổng Giám đốc.

5. Không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên cho công ty chứng khoán khác; không đồng thời làm việc cho doanh nghiệp khác.

Điều 42. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

1. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 41 của Điều lệ này.

2. Có đơn xin từ chức.

3. Theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 43. Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Tổng Giám đốc

1. Bộ phận Kiểm soát nội bộ có nhiệm vụ kiểm soát tuân thủ những nội dung sau:

a. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị rủi ro của Công ty, của các bộ phận có liên quan và của người hành nghề chứng khoán trong Công ty;

b. Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân Công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên Công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong Công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã ủy quyền;

c. Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp;

d. Giám sát việc tính toán và tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn tài chính;

e. Tách biệt tài sản của khách hàng;

f. Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng;

g. Kiểm soát việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền;

h. Nội dung khác theo nhiệm vụ Tổng Giám đốc giao.

2. Yêu cầu về nhân sự của Bộ phận Kiểm soát nội bộ:

a. Bố trí tối thiểu 01 nhân viên làm kiểm soát tuân thủ;

b. Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;

c. Không phải là người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Giám đốc chi nhánh (nếu có) trong Công ty;

d. Có chứng chỉ hành nghề chứng khoán hoặc chứng chỉ Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán; và chứng chỉ Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

e. Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty;

3. Nhiệm vụ của hệ thống thực thi quản trị rủi ro:

a. Xác định chính sách thực thi và mức độ chấp nhận rủi ro của Công ty;

b. Xác định rủi ro của Công ty;

c. Đo lường rủi ro;

d. Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro.

IV. Ban Kiểm soát

Điều 44. Số lượng, nhiệm kỳ và thành phần của thành viên Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát của Công ty có 3 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 03 (ba) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà

Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

3. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu chọn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.

4. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty..

Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát

1. Thẩm quyền của Ban Kiểm soát:

a. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và Điều hành Công ty;

b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, Điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;

e. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, Điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 17 của Điều lệ này;

f. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 17 của Điều lệ này, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị và không gây gián đoạn Điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

g. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và Điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

h. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm trách nhiệm của Người quản lý công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm đồng thời có giải pháp khắc phục hậu quả;

i. Trường hợp phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm pháp luật, Điều lệ công ty dẫn đến xâm phạm quyền và lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc khách hàng thì Ban Kiểm soát có trách nhiệm yêu cầu người có hành vi vi phạm giải trình trong thời hạn nhất định hoặc đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để giải quyết. Đối với các vi phạm pháp luật, Ban Kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản cho UBCK trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện vi phạm;

j. Xây dựng quy trình kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thông qua;

k. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

2. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Quyền của Ban Kiểm soát:

- Sử dụng tư vấn độc lập, Ban kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty;

- Có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

- Được cung cấp thông tin đầy đủ:

+ Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến Kiểm soát viên cùng thời Điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;

+ Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các Kiểm soát viên cùng thời Điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị;

+ Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành phải được gửi đến Kiểm soát viên cùng thời Điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;

+ Kiểm soát viên có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa Điểm khác; có quyền đến các địa Điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;

+ Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, Điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban Kiểm soát.

- Được nhận tiền lương hoặc thù lao và hưởng các quyền lợi khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức lương, thù lao và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát. Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

b. Trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát:

- Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;

- Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản của Công ty, địa vị, chức vụ của mình để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích cho tổ chức, cá nhân khác;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Trường hợp Kiểm soát viên vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này, dẫn đến gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá

nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên có được phải hoàn trả Công ty.

4. Trường hợp phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm trong khi thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, yêu cầu Kiểm soát viên có hành vi vi phạm phải chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 46. Cách thức hoạt động và cuộc họp của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát phải ban hành các quy định về cách thức hoạt động và trình tự, thủ tục, cách thức tổ chức cuộc họp của Ban Kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Mỗi năm Ban Kiểm soát phải tổ chức họp tối thiểu 2 lần.

3. Cuộc họp của Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 tổng số thành viên tham dự.

Điều 47. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên

1. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

3. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng, của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

4. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

5. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.

Điều 48. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và Điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 47 Điều lệ này;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d. Trường hợp khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Chương IV

XỬ LÝ MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN

Điều 49. Các tranh chấp có thể xảy ra

1. Các trường hợp được xem là tranh chấp giữa Công ty với các đối tác liên quan khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại giữa:

a. Cổ đông với Công ty;

- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người quản lý công ty;
- c. Khách hàng hoặc các đối tác khác liên quan với Công ty.

2. Nội dung của tranh chấp cần giải quyết: Các tranh chấp có liên quan tới hoạt động của Công ty, tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hoặc từ bất cứ quyền và nghĩa vụ nào do Luật Doanh nghiệp hoặc các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định.

Điều 50. Cách xử lý, giải quyết tranh chấp

1. Thương lượng và hòa giải: Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hoà giải. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp, trừ khi tranh chấp có liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu, chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Đưa ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế: Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.

3. Chi phí thương lượng, hòa giải và chi phí của Tòa án:

- a. Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải;
- b. Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên nào phải chịu.

Điều 51. Các hợp đồng, giao dịch phải được chấp thuận

1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:

- Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 1 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết;

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch sau đây:

- a. Hợp đồng, giao dịch khác ngoài các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.
- b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

Trong các trường hợp trên, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng

quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết. Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận theo quy định tại Khoản 2 và 3 Điều 28 của Điều lệ.

4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này. Người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

5. Công ty phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 52. Chế độ báo cáo và công bố thông tin

1. Nghĩa vụ công bố thông tin

a. Công ty phải thực hiện chế độ công bố thông tin, báo cáo định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền một cách đầy đủ, kịp thời. Công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, số liệu công bố, báo cáo;

b. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những cách thức nhằm đảm bảo cho cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng tại cùng một thời điểm. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu, tránh gây nhầm lẫn cho cổ đông và công chúng đầu tư.

2. Nội dung công bố thông tin

a. Công ty thực hiện công bố thông tin liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gồm:

- Công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và báo cáo khác theo quy định của pháp luật;

- Công bố thông tin bất thường trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi xảy ra sự kiện theo quy định của pháp luật;

- Công bố thông tin theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

b. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị của Công ty trong các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông hàng năm, trong báo cáo thường niên của Công ty.

3. Tổ chức công bố thông tin: Công ty thực hiện xây dựng và ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời, bổ nhiệm ít nhất một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin đáp ứng yêu cầu sau:

a. Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;

b. Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;

c. Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của cổ đông và định kỳ công bố, giải đáp, trả lời những ý kiến đó và các vấn đề về quản trị công ty theo quy định.

4. Người công bố thông tin: Việc công bố thông tin phải do người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do Người được ủy quyền công bố.

Chương V QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN

Điều 53. Năm tài chính

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

2. Năm tài chính đầu tiên của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm đó. Trường hợp năm tài chính đầu tiên của Công ty ít hơn bốn (04) tháng, Báo cáo tài chính của năm đó được kiểm toán gộp với Báo cáo của năm tài chính tiếp theo.

Điều 54. Hệ thống kế toán

1. Công ty sử dụng Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán được Bộ Tài chính chấp thuận, tuân thủ các chế độ kế toán dành cho công ty chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản hướng dẫn kèm theo. Công ty phải chịu sự kiểm tra của cơ quan Nhà nước về việc thực hiện chế độ kế toán - thống kê.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu trữ hồ sơ, sổ sách kế toán theo loại hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Hồ sơ, sổ sách kế toán phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đầy đủ để có thể chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

Điều 55. Kiểm toán

1. Báo cáo tài chính năm, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 của Công ty phải được một tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét theo đúng quy định.

2. Tổ chức kiểm toán độc lập và các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công ty phải được UBCK chấp thuận. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Trong cùng năm tài chính, công ty chứng khoán không được thay đổi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, trừ trường hợp công ty mẹ thay đổi tổ chức kiểm toán được chấp thuận hoặc tổ chức kiểm toán được chấp thuận bị đình chỉ hoặc bị hủy bỏ tư cách được chấp thuận kiểm toán.

3. Sau khi kết thúc năm tài chính, Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

4. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.**Điều 56. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức, thưởng và hình thức chi trả hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Trường hợp cổ tức, thưởng hay những khoản tiền khác liên quan tới một cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở cổ đông cung cấp. Việc thanh toán cổ tức có thể được tiến hành thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

3. Ngày chốt danh sách cổ đông và ngày chi trả cổ tức, thưởng:

Hội đồng quản trị quyết định ngày chốt danh sách cổ đông cụ thể và ngày chi trả cổ tức, thưởng theo phương án của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 57. Xử lý lỗ trong kinh doanh

Lỗ năm trước sẽ được xử lý trong năm kế tiếp khi năm kế tiếp đó Công ty kinh doanh có lãi.

Điều 58. Trích lập các quỹ theo quy định

1. Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế để lập các quỹ sau đây:

- a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ;
- b. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ;
- c. Quỹ khen thưởng, phúc lợi;
- d. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.

2. Tỷ lệ trích lập, giới hạn trích lập và việc quản lý, sử dụng các quỹ quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VI TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN CÔNG TY

Điều 59. Tổ chức lại công ty

1. Công ty thực hiện hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi sau khi được UBCK chấp thuận.

2. Trình tự, thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và pháp luật liên quan.

Điều 60. Giải thể

1. Công ty giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:

- a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;
- b. Đại hội đồng cổ đông quyết định giải thể Công ty trước thời hạn và được UBCK chấp thuận;
- c. UBCK thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;
- d. Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và Công ty không đang trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc cơ quan trọng tài.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 61. Phá sản

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

Chương VII SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

Điều 62. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc có những quy định mới của pháp luật khác với

những điều khoản trong bản Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và Điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Chương VIII **HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ**

Điều 63. Ngày hiệu lực

1. Bản Điều lệ này gồm 8 Chương 63 Điều, đã được thông qua theo quy định pháp luật.
2. Điều lệ này được lập thành 01 bản gốc.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc hoặc người được ủy quyền hợp lệ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc.
5. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm
6. Chữ ký của **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu).

Số /No.: /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, / /2025 /Hanoi, , 2025

DỰ THẢO /DRAFT

NGHỊ QUYẾT /RESOLUTION

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 2025 THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Pursuant to the Law on Enterprise No 59/2020/QH14 as at 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Pursuant to the Law on Securities No 54/2019/QH14 as at 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Công ty**”);
*Pursuant to the Charter of Pinetree Securities Corporation (“**Company**”);*
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 (“**ĐHĐCĐ**”) của Công ty ngày 25/04/2025.
*Pursuant to the Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) of the Company on 25/04/2025.*

QUYẾT NGHỊ /RESOLUTION

Điều 1. Thông qua Quy chế Tổ chức và Biểu quyết tại ĐHĐCĐ /Approval on the Regulation on Organization and Vote at the GMS

ĐHĐCĐ thông qua Quy chế Tổ chức và Biểu quyết tại ĐHĐCĐ được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved the Regulation on Organization and Vote at the GMS attached to this Resolution.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“HDQT**”) /Approval on the report of the Board of Directors (“**BOD**”):**

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved the report of Board of Director attached to this Resolution.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc /Approval on the report of the General Director:

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved the report of General Director attached to this Resolution.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS**”) /Approval on the report of the Board of Supervisor (“**BOS**”):**

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved the report of the Board of Supervisor attached to this Resolution.

Điều 5. Thông qua Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị về một số nội dung trong hoạt động của Công ty /Approval on the Proposal of the Board of Directors of some operation contents of the Company:

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị về các vấn đề sau:
The GMS has approved the General proposal of the Board of Directors of following contents:

- a. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
Approval on the 2024 audited financial statements;
- b. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025;
Approval on appointment of the independent audit firm for the fiscal year 2025;
- c. Thông qua chính sách thù lao cho HĐQT, BKS cho năm 2025;
Approval on remuneration for the BOD, BOS for the year 2025;

Toàn văn Tờ trình Tổng hợp và tài liệu kèm theo của Hội đồng Quản trị được ĐHĐCĐ thông qua được đính kèm Nghị quyết này.

The full version of the Proposal and related attached files of Board of Directors approved by the GMS is attached to this Resolution.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về phương án phát hành chứng quyền có bảo đảm /Approval on the proposal of BOD for the issuance of covered warrants:

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về phương án phát hành chứng quyền có bảo đảm được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved on the proposal of BOD for the issuance covered warrants attached to this Resolution.

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty /Approval on the proposal of BOD on amending and supplementing of the Company's Charter:

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved on the proposal of BOD on amending and supplementing the Company's Charter attached to this Resolution.

Điều 8. Hiệu lực thi hành /Enforcement

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các bộ phận và nhân sự liên quan trong Công ty có trách nhiệm thi hành đúng Nghị quyết này./.

This Resolution shall take effect on the issued date. Board of Directors, Board of Supervisors, General Director, all departments and employees of the Company are responsible for the proper implementation of this Resolution./.

Nơi nhận /Recipient:

- Các Cổ đông /Shareholders;
- UBCKNN, SGDCK, Website (để CBTT);
SSC, Stock Exchanges, Website (for information disclosure);
- Như Điều 8 /As stated in Article 8;
- Lưu HC /Filed at HRGA.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
FOR AND ON BEHALF OF THE GMS
CHỦ TỌA/ CHAIRMAN**

Noh Eun Woo